Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

SAM THU MUOI BOM — SỐ THỨ 2,35 — NGÀY THỨ HAI 1er MAI 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

HANOI

	3 tháng	6 tháng	1 năm
Một năm	6$00	6$00	6$30
Các làng và Các công-sở	»	5.00	5.80
Sáu tháng	3.00	3.50	3.20
Ba tháng	1.50	1.75	1.60
Một tháng	0.50	0.60	0.55

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

3$50	6$60	12$00
3.00	5.80	6.00
1.75	3.30	3.00
1.00	1.85	3.00
0.55	1.00	1.00

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au Directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur général : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

ANNONCES

Réclames dans la 1re page . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$80 la ligne
On traite à forfait pour les contrats importants

Cách dùng tiền của các nhà giàu ở xã-hội ta

Mới đây có một nhà giàu kia bỏ ra một số tiền hơn ba nghìn đồng làm một cái chùa, khi chùa làm xong, lại bỏ tiền ra làm lễ khánh thành mất đến sáu trăm đồng; tính cộng cả số tiền chi tiêu về việc ấy mất đến ngót bốn nghìn đồng. Số tiền bốn nghìn này, với số tiền quyết trợ bằng vạn hàng triệu của các nhà hào phú bên châu Âu châu Mỹ bỏ ra để giúp đỡ vào các việc công ích, hay là các cuộc từ thiện, thì thật chưa thấm vào đâu, mà ở vào một xứ nghèo còn ít, của còn nghèo, như ở xã-hội ta, thì cũng đã là một số tiền to rồi; một người mà dám bỏ ra một số tiền đến bấy nhiêu, thì cũng thật là một người rộng rãi biết mấy, thật là đáng khen; mà ở vào xã-hội Việt-Nam, thì cũng kể là nhà cự-phú, chỉ tiếc vì cái kiến giải hãy còn hẹp hòi, mà tiêu tiền vào một việc cũng không lấy gì làm ích-lợi cho lắm.

Ở xã-hội ta xưa kia, nghĩa đồng bào đồng chủng chưa phát minh, việc công-ích công lợi chưa mấy người lưu tâm đến, kiến giải của nhân-dân hãy còn hẹp hòi, tập tục ở xã-hội hãy còn hủ lậu, thì cái việc làm phúc làm đức: ở đời, trừ những lúc thiên tai lưu hành, như tật dịch thì phát thuốc phát men cho người đau, đói kém thì phát tiền phát gạo cho người nghèo, còn ngày thường thì chỉ có những việc làm kiểu làm quán, làm đình làm chùa, hay là tô tượng đúc chuông. Việc làm kiểu làm quán cho tiện sự vãng lai, và cho người đi đường cùng người làm ăn khi nắng khi mưa có nơi ẩn nấp, thật là bởi tấm lòng từ thiện, bỏ tiền ra để làm ơn cho người. Còn đến việc làm chùa làm đền, tô tượng đúc chuông, thì chẳng qua vì sẵn bạc lắm tiền, lại nhân cái bụng hiếu danh và cái lòng mê tín, mới gây dựng ra những công cuộc ấy, trước là để cái tên mình về sau, sau là để cầu âm phúc với quỉ thần giới phật, ở cái buổi kiến-văn còn chật hẹp, tư-tưởng còn mờ mang, thì người ta cứ động như thế đã đành, chớ bây giờ là buổi kiến-văn đã rộng rãi, tư-tưởng của người ta đã khác trước nhiều, cái gương sáng của các nhà hào-phú bên châu Âu châu Mỹ, ai lại chẳng biết, mà vẫn còn những người theo cái kiến-giải cũ, bỏ tiền ra làm những việc vô ích như thế, chẳng đáng phàn-nàn lắm ư;

Có người nói: «Những nhà giàu có ở xã-hội ta bấy giờ, ít người có tư-tưởng cao xa, kiến thức rộng rãi, biết lợi dụng đồng tiền để lập lấy danh dự chính đáng. Có người vì tính ham vui, trong tay có sẵn đồng tiền, chỉ biết chi tiêu cho sung sướng; vui anh vui em, lãng phí một lúc hàng mấy chục, hào trịch một đêm hàng mấy trăm, thì không hề đoái tiếc; có người thì vì những tiền quá muốn mua lấy cái bảnh-diện ở đời, mà tiêu tiền một cách điên khùng vô lý. Gặp những việc ma chay cưới xin, là cái dịp để khoe giàu của họ, người này bày trò này, người khác lại bày ra cách khác, ganh đua nhau về những việc vô ích, cùng xa cực xỉ, không biết đến đâu là bờ, ví với những việc lấy nến thổi cơm, lấy gấm chằng đường thì biết cái cách khoe của của nhà giàu xưa nay vẫn in nhau một lối. Ấy hai hạng người ở trên ấy vì mua vui hay là vì vụ danh thật là ném vàng như bùn, tung tiền như rác, mà nói đến việc công ích công lợi, thì người mặt làm thinh, một đồng cũng không chịu mất. Lại còn một hạng người lận phú, thì cứ bo-bo bom bỏm, chỉ biết khóa cho chặt, chôn cho sâu tiền thu vào một ngày có đến hàng trăm hàng chục, mà tiền tiêu ra thì bòn-xẻn từng đồng, chính mình lại hãm cái xác thịt mình, không biết cách hưởng dụng cho sung-sướng, thật là một đứa đầy-tớ giữ tiền, còn mong gì đến chuyện bỏ tiền ra giúp đỡ cho người khác. Nay có người dám bỏ một số tiền đến non bốn nghìn đồng, để làm một cái chùa, tuy vẫn là tư-tưởng hẹp hòi cũ, cho việc làm chùa làm đền là một việc công đức, chớ không biết tiền đồng tiền vào những việc công ích công lợi, để giúp đỡ cho những người cùng giống cùng nòi, nhưng vì với mấy hạng người giàu đã kể ở trên kia, thì cách hành động cũng đã khác nhau xa, tưởng cũng không nên phàn nàn nói lắm nữa» Phải, đã đành rằng thế, nhưng ở xã-hội ta bây giờ, của nghèo nghề ít, sinh-kế rất là khó khăn, cốt trông vào những nhà tư-bản có lòng bác ái, kẻ nhiều người ít, mỗi người đóng góp vào một phần, trước là lo mở mang cách mưu sinh cho người mình sau này, sau là dìu dắt nhau trên con đường tiến-hóa, hiện nay ở xã-hội mình, có biết bao nhiêu là việc hay việc tốt nên làm. Thế mà những nhà giàu có của ta, trừ những người vì ham khoái lạc mà quăng tiền vào việc vô dụng và những người vì tính keo bẩn mà đồng tiền xếp để một nơi, còn những người có tính rộng rãi, có lòng nhân từ, thì lại không thoát khỏi cái tư-tưởng chật hẹp, chỉ lo làm những sự phúc-đức bậc-huyền, thế chẳng đáng phàn-nàn lắm ư. Vậy những nhà giàu có ta tưởng nên nghĩ rằng: trời cho ta có sẵn đồng tiền mà lại gặp lúc trong nước đương cần đồng tiền, ta nên biết cách lợi dụng đồng tiền, giúp đường tiến-hóa cho quốc-dân, mà để cái tiếng tốt về sau mãi mãi. Đó mới thật là một cách tiêu tiền rất đích đáng; ta nên suy xét cho kỹ càng ở cái thời đại văn-minh này, đừng để mang tiếng đem tiền mua cái dại vậy.

H. T. B.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 28 Avril 1926

Việc nước Pháp

Nguyên-lão nghị-viện bỏ phiếu ưng chuẩn số chi thu, sung có sửa đổi một vài khoản, vì vậy số chi thu lại phải gửi về thứ-dân nghị-viện xét lại.

Có lệnh cưỡng-bách trong một trăm phần hột làm bánh, phải dùng 8 phần lúa seigle, cuộc định giá cho giá bánh khỏi cao lên.

M. Léon Perrier có đặt một hội-đồng để chức việc cổ-động sự tự lợ quyền ở thuộc địa, và ở các nơi có quan hệ về thuộc-địa. Chánh hội-đồng là M. Maurice Bloch, chưởng-lý ở tòa thẩm-phán tối cháng; phó hội-đồng có MM. Meuriny, và Diagne.

M. Violette được lưu chức ở Algérie một hạn nữa.

Việc ở Syrie

Ở Berrouth có tin rằng mười một đại-đội đã đình được đất. Fons đã có 6.000 người Druses giữ. Quân Pháp chết mất 80 người, và bị thương mất 207 người. Quân Druses thì bị nhiều lắm

Việc nước Anh

Nên bọn thợ mỏ ưng điều-đình về cái vấn-đề tiền công, và việc tăng số giờ làm việc, thì bọn chủ mỏ cứng, sẵn lòng điều đình theo như bản giao nước quốc-đạt.

Báo *Times* có nói chánh-phủ Anh đã ba lệnh cấm không cho đại-biểu của Abd el-krim vào địa hạt Ai-cập dự cuộc hội nghị Kaire, ngày 13 mai này.

Việc nước Đức

Nước Nga, nước Đức, và nước Lithuanie đã ký một bản giao-ước phụ thuộc vào bản giao-ước Berlin. Các nơi thuộc về đảng xã-hội, và ngoại-giao sẽ nói cái kết-quả của bản giao ước Nga Đức là làm cho thân-thiện với nước Nga và cái phương-diện hội Vạn quốc, nhưng người ta vẫn bọn quốc-dân nước Đức lại cho bản giao-ước ấy là tán thành cái chánh-sách thương võ, và phục-thù.

Việc nước Ý

M. Louis Barthou, đến nước Ý diễn thuyết về Anatole France, có dự lễ cưới M. Tittoni, nghị-trưởng nguyên-lão nghị-viện để đề khoản đãi ông. Hai ông truyện trò đến công-nhiên rằng sự lợi hại của hai nước giống nhau.

Việc nước Hoa-kỳ

Ở Washington có tin đến nói rằng M. Mellon có tỏ ý cho M. Bé anger rằng hội-đồng trái khoán có phần không vì cái số tiền phải nộp trong mấy năm đầu. Nghe đâu ông bảo rằng số tiền nộp để dung hòa hai cái lý-thuyết. Người Hoa-kỳ nói rằng công việc điều đình sau này sẽ như thường.

Nguyên lão nghị-viện đi ưng-chuẩn các bản giao-ước về các trái khoán của nước Lettonie nước Esthonie, và Roumanie.

Việc nước Nhật bản

Ở Nhật giới lạnh lẽ thường. Ở nhiều tỉnh giá bão và mưa đá, ở miền Nekko tuyết dày 3 thước mười tấc. Cây cối khéo cây dâu, và cây ăn trái cũng bị hại.

Tòa nội-các định đến tháng sau thì sẽ làm lễ quốc tang cho vua cũ nước Cao-ly ở Hán-thành.

Ngày 4 mai này, phi-hành-gia Đan mạch tên là Bo'ved sẽ đi thử cái máy bay đương dự bị để bênh tập trong thủ.

Việc ở Úc-đại-lý á

Một cái xe autobus đựng phải một cái giây tua bỏa xa ở chỗ đường sắt đi qua đường cái vào khoảng từ Boro nia đến Victoria, 9 người chết và 12 người bị thương. Lý cớ một cái ô-tô đụng phải một cái gầy hỏa xa ở Gawler, 2 người chết, 3 người bị thương.

Bản vô-tuyến-điện chính nối Úc-đại-lý-á với nước Anh đến tháng September này sẽ khánh-thành.

Người ta định đặt đường vận tải bằng tàu bay ở Úc-đại-lý á. Vì giờ bão đã đặt, tàu *Qrari* bị bão hại ở gần Fremantle.

(*A dopacif*)

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Xin qui-báo chỉ bảo lên báo-chương cho độc-giả nam nữ:

Một người 18 tuổi phải phạt về luật-bính, nhưng được án treo, đang sống với nhà nước phạm luật, phải thải hồi, thì trong cái hạn năm năm ấn treo có được dự thi lấy các văn-bằng gì không? và có thể thi vào làm các sở công được không? (trừ sở lòng sự trước không kể)

LỜI ĐÁP. — Được, muốn thi lấy văn-bằng nào cũng được tự do, không có lệ cấm

Còn như ứng tuyển để làm công-sở nào thì tùy công sở ấy có định người ra ăn dự thi hay không. Tuy việc ấy là quyền của từng công sở một, song phàm các công-sở nào mở kỳ thi cũng phải dự những người tinh nguyện ứng thi phải nộp giấy khai sinh, giấy kiểm bệnh hay giấy tư phép tư lịch, mà tư-pháp lý lịch của người ấy có gì dính vào thì chính là các công-sở có mở kỳ thi cũng không cho người ấy ứng thi

Ph. h-L.

Việc Trung-hoa

Ngày 28 avril

Việc ở Thiểm-tây

Quốc dân quân ở trước kia đóng ở Tỉ-tắc-thí đã bỏ binh ký mà đi. Đốc-quân và tịch trưởng cũng chạy theo. Tướng Lưu trấn-Hoa, đại biểu Nghị-hội Phụ, giữ lấy quyền chính.

Việc ở Bắc-kinh

Ở Bắc kinh hiện không có chánh-phủ. Đoàn-kỳ-Thụy vẫn ở Thiên-tân, nhưng chưa từ chức, mà cũng không nói ra làm sao cả. Trương-tác-Lâm sẽ đến Bắc-kinh.

Việc ở Trương-gia-khẩu

Quân Phong-thiên vẫn đánh nhau với quân Quốc-dân ở Trương-gia-khẩu, nhưng chưa có kết-quả gì cả.

(*Indopacifi*)

Ngày 24 Avril 1926

Liên-quân chia giữ Bắc-kinh

Quốc dân quân đi vắng ra khỏi Bắc kinh, quân Phong-tiên và quân Trực lệ đã nói định không bè nào tấn vào thành cả, chỉ chia nhau quân Phong-thiên giữ mặt Đông-nam, quân Trực-lệ giữ mặt Tây-bắc mà thôi.

Đoàn-kỳ-Thụy về Thiên-tân

Ngày 20 Đoàn-kỳ-Thụy đã chống gia quyền và đồng-chân lại về Thiên-tân. Ngô, Trương đã tuyên-bố cho Đoàn được hành-động tự-do.

Bắc-kinh vẫn chưa có chính-phủ

Hiện ai cũng mong Bắc kinh vẫn còn rối rối, chưa tổ-chức được Chính-phủ mới. Các đảng đi theo Vương-sĩ-Trân làm lâm thời tổng-thống, rồi sẽ cử Triệu-thi-Tổ làm chính-thức tổng-thống. Còn Tào-Côn thì cho được từ chức, chứ không rứt ra làm tổng-thống.

Trương-tác-Lâm và Ngô-bội-Phu, thì tranh nhau bỏ các quan chức. Các đảng phái đều ra sức vận-động để tranh lấy chính-quyền tình trạng xem ra rối-động lắm. (*Dịch báo Tân*)

BÀI DIỄN-THUYẾT CỦA QUAN TOÀN-QUYỀN TẠI HỘI TRÍ-TRI

Bài diễn-thuyết của quan Toàn-quyền Alexandre Varenne đọc tại hội Trí-tri, trong ngày lễ kỷ niệm tám tháp tử nhu nên của hội, nay xin lần lượt lại như sau này:

Ngài nói đại khái rằng: trước khi sang Đông-dương ngài vẫn định bước rằng điển thuyết ít được là hay. Nhưng ngài như thế là tại ngài còn chưa biết Đông-Dương cho lắm. Các quan Toàn-quyền trước kể tiếp nhau ở xứ này, không quan nào là không tuần lễ hay hăng ngày không nhất là đến thăm tuyệt tại nhà hay nhà riêng, hoặc là được gặp mặt người An-nam đến rất đông đảo sáng tại nhà thương lớn Phápthì ý hẳn các ông lại mong mà nếp tuyên-ngôn điều gì mới lạ đây. Nhưng ngài không có điều gì mới lạ tuyên-ngôn cả, ngài chỉ đáp lại mấy lời về bài diễn-thuyết của ông cựu trưởng Pasquier vừa đọc trước.

Ngài nói rằng cái chính-sách Pháp-Việt đã thể trước khi tuyên-bố ở trong các bài diễn-văn, thì hội Trí tri cũng đã thực-hành rồi, và ý-kiến tại chính sách ấy, thì không có điều khác là cái nơi hỗ-trợ giáo dục là hội Trí tri vậy.

Cái kết quả việc giáo dục của hội thế nào thì ngài chưa được biết, bởi vậy ngài không thể bàn đến được, song trong bài đông bào-trợ được những người Pháp có ý tưởng tốt về ông hội-trưởng Tissot làm được bền, và biết ông Pasquier là người có tài tự lập, có lòng yêu nước, những tính cũng là người đại-biểu rất đích-đáng, tất có rõ rằng hạ giống ta giáo dục nơi được vào chỗ đất tốt vậy. (*Còn nữa*)

Tin Saigon

Ngày 29 Avril 1926

Học-sinh bãi khóa

Hai giờ sáng đêm mới rồi, trong trường kỹ-nghệ có 54 người học sinh thì 49 người bỏ học.

Bà Herriot ở Đông-dương

Trong các thành-phố đi du Pasteur bà Herriot là nội-tướng đây người-trưởng thứ đàn nghị-viện. Có quan quyền Le Fol ra chào bà. Bà vì mình đi du-lịch. Bà định thăm Đế-thiên Đế-thích, rồi du-lịch ở Trung-kỳ và Nhật-bản. (*Indopacifi*)

Le PARFUM des HUMANITES
(Sò-Kỳ Thanh-Hoa)
Soạn-giả: E. VATRI.C
Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VINH
Vừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển . . . . 1$00
Ở các tỉnh, xin định thêm tiền cước gửi
Recommandé : 0$20 thứ 2$00
— 0$30 thứ 2$40
BÁN TẠI BẢN-QUÁN

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ	24 độ
15 giờ	26 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ	10$ 20
nhì, —	9 70
ba,	9 00
Thóc hạng nhất,	6 10
Bắp nếp	

Kể từ ngày 30 Avril 1926, sẽ bỏ ở kho Nhà nước định là 17 f 05

Tỷ giá quốc trái.

Ngày 27 Avril 1926

3 °/₀	hoàn dân	62 f. 00
3 ½ °/₀	hoàn dân	86 f. 95
4 °/₀	vĩnh viễn 1917	45 f. 55
4 °/₀	» 1918	15 f. 15
6 °/₀	» 1920	65 f. 35
5 °/₀	hoàn dân 1920	75 f. 00
4 °/₀	1925	101. 75

Ngày 29 Avril 1926

3 °/₀	vĩnh viễn	47 f. 25
5 °/₀	1915-1916	87 f. 15

Ngày hội Jeanne d'Arc. — Chương-trình ngày hội Jeanne d'Arc tại thành phố ta, nay đã ấn định như sau này:

Ngày 8 mai

18 giờ: Bắn súng đại-bác;
21 giờ: Bắn pháo bông;

9 giờ: Bắn súng đại-bác;
7 giờ: Điểm-binh ở đường Cột-cờ;
8 giờ 30: Làm lễ tại Nhà thờ lớn;
18 giờ: Bắn súng đại-bác;
21 giờ: Phường nhạc của đoàn binh thuộc địa sẽ nhạc tại vườn hoa Paul-Bert.

Các nơi đều kéo cờ đốt đèn.

Quan Toàn quyền đi Đa-lạt và Saigon. — Xin nhắc lại rằng tối hôm nay, hồi 8 giờ, quan Toàn-quyền Alexandre Varenne và quí phu-nhân sẽ đi chu ẩn xe-lửa đi vào Nghệ-an cùng với các quan văn võ phòng ngài. Quan quản-lý văn-phòng Trallet cũng đi theo cho đến tháng sau thì mới về Saigon.

Sắp sanh, quan Toàn-quyền sẽ đi Saigon của là rồi đi Hà-tiên và Đồng-nai. Ngài nhờ đi mà đi đó, sáng hôm sau về Huế. Ở Huế ngài sẽ đi kinh-lí qua tỉnh Mọi ở phía nam Trung-kỳ, rồi đi Đa-lạt đó ba bốn tuần lễ mới về Saigon. Bắn đầu tháng mười lây, quan Toàn quyền sẽ về Pháp đi công cán.

Tiền quán xin có lời kính-cẩn quan Toàn-quyền cùng qui quyền thượng-lộ bình-an và đi công-cán xong sẽ mau trở lại Đông-pháp

Thi bằng Sơ-học Pháp-Việt. — Trong một số báo trước, bản báo đã đăng các hội-đồng sẽ sát hạch kỳ thi bằng Sơ-học Pháp-Việt (certificat d'études primaires franco-indigènes) ngày 7 juin 1926 sẽ họp tại các nơi như sau rồi, song còn sót mấy điều, vậy nay xin đăng rõ lại cho sau này:

Bắc-kỳ

1. — Trường Sinh-từ: — Cho các thí-sinh ở các trường dạy Bảo, Bạo Kam và trường Thụy-khuê Hanoi.

2. — Trường Bảo hộ: — Cho các thí sinh ở trường Bảo-hộ và các trường tư-thục.

3. — Trường hàng Than: — Cho các thí sinh các trường công và trường tư ở Hanoi, các nam nữ thí-sinh ở Hà-đông, Sơn-tây, Phúc-yên và Vĩnh-yên (trường kỳ Bạch-hạc).

Nam-định

1. — Trường Jules Ferry: — Cho các nam thí-sinh ở trường thành-phố Nam-định ở trường Xuân-trường và các nữ thí-sinh trường Nữ-học ở Nam-định.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

5 — Trường Carreau: — Cho các nam nữ thí-sinh ở Thái-bình, Ninh-bình và Hà-nam.

6. — Trường Paul-Bert và trường Brière de l'Isle: Cho các nam nữ thí-sinh trường tỉnh lị Hưng-yên, các trường tư-thục ở Nam-định, Thái-bình, Ninh-bình, Hà-nam và Hưng-yên.

Hải phòng

7. — Các nam nữ thí-sinh ở các trường Hải-phong, Hải-dương, Hải-ninh, Kiến-an và Quảng-yên.

Đáp cầu

8. — Các nam nữ thí-sinh ở các trường Bắc-giang và Bắc-ninh.

Việt-trì

9. — Các nam nữ thí-sinh ở các trường Hòa-bình, Lai-châu, Lao-kay, Phú-thọ, Tuyên-quang, Yên-báy và Bạch-hạc.

Lạng-sơn

10. — Các nam nữ thí sinh các trường Lạng-sơn và Cao-bằng.

Thái-nguyên

11. — Các nam nữ thí-sinh các trường Thái-nguyên và Bắc-kạn.

Đúc tượng Cửu-long. — Đến ngày 28 tháng ba ta, tức là ngày 9 mai, đúng 12 giờ trưa, chùa Bát-mẫu làng Ngọc-hà (huyện Hoàn-long) ở Vườn [illegible] tượng Cửu long. Đến ngày 26 này thì thỉnh kinh và rước nước ở chùa Bà-đá lên, và trong ba hôm, 26, 27 và 28 ta thì làng có mở hội, như đánh cờ bỏi, chọi gà, leo dây, vân vân, và có mời các quan tỉnh Hà đông về chứng-kiến.

Cuộc thi ô tô đường Hà-nội — Huế vừa đi vừa về — Cuộc thi ô tô Hà-nội — Huế vừa đi vừa về do nhà báo *Courrier Automobile* tổ chức lên, nay hoãn đến ngày 8 mai này thì khởi-hành. Chắc từ hôm nay đến bữa đó sẽ còn nhiều nhà tình nguyện dự-thi nữa.

ĐẤU VÕ.. ĐẤU VÕ..

Chúng tôi vui lòng mà bá-cáo để độc-giả chư-tôn biết rằng, khi chúng tôi đến thăm trường tập đấu võ của hội Sportin Club thì chúng tôi biết được một điều rất [illegible] Chúng tôi có được hân hạnh xem một viên võ-sĩ rất kiện-tráng oai-phong tập đấu một cách rất hăng-hái, viên võ-sĩ ấy muốn giấu tên không cho ai biết và lại có ý muốn thách ông Thọ biệt hiệu là võ-sĩ Carpentier Việt-nam là một nhà võ-sĩ rất có tiếng mà chắc các ngài vẫn hãy còn nhớ những miếng võ tài tình của ông trong mấy cuộc trước, và tiếc rằng đã lâu nay không được thấy ông trở lại ở trường Đấu-võ.

Cuộc đấu này có lẽ sẽ vào ngày 9 tháng năm tây.

« Kỳ báo sau sẽ xin tường thuật.

Tại hiệu **BẢO CHẾ MONTÈS** *có bán:*

CHLORATE DE POTASSE dùng làm pháo.

L'ALUN de CHROME dùng để thuộc da.

ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để đúc thủy tinh.

CARBONATE D'AMMONIAQUE et VANILLINE dùng cho các hàng bánh và kẹo.

2004

Tòa Thượng-thẩm. — Sáng hôm qua tòa Thượng-thẩm xử những việc sau này:

Hối lộ. — Hôm 18 tháng 6 tây năm ngoái Lương-văn-Huynh là lý-trưởng đem bỏ một cái hòm quần áo của con gái vào nhà một người làng tên là Ng-văn-Dốc rồi cùng Ng-văn Dốc là người nhà đến khám, vu cho là ăn cắp hòm trái lại giải ra giam ở đình. Đoạn rồi dậm dọa, nếu lễ tiền thì thôi. Mẹ người ấy phải đi vay mượn được 50 đồng để lễ, rồi lý trưởng mới tha cho về. Hỏi thì lý-trưởng và người nhà đều chối. Tòa Nam-án tỉnh Hải-dương phạt Lương-văn-Huynh 2 năm tù, 50 đồng và bắt phải bồi số tiền ấy cho bên nguyên đơn và tha cho Ng-văn-Dốc. Vì xét chứng tá của bên nguyên nói không hợp, nên tòa Thượng-thẩm tha cho lý-trưởng và tha cho Ng-văn-Dốc.

Không chịu nộp bằng và triện. — Ng-duy-Lợi làm lý-trưởng phạm tội nặng có giấy tỉnh sức cách chức thu bằng và triện. Nhưng Ng duy-Lợi trốn tránh không chịu đem nộp bằng và triện cứ đi tìm thầy lo chạy để khỏi cách. Vì sứa mãi không tuân lệnh trên nên tòa Nam-án tỉnh Hải dương phạt 15 ngày tù. Tòa Thượng-thẩm y án, nhưng cho hưởng án treo.

Ăn cắp và hành hung. — Trần-văn-Cựu [illegible] cắp thóc của người làng tên là Ng-văn-Nhỡi đem về trộn với thóc của nhà cho mất tang. Khi người ấy dò biết đi trình phó-lý đem tuần đến khám thì tên ấy lại còn sinh sự chống cự lại. Tòa Nam-án tỉnh Hải dương phạt Trần-văn-Cựu 2 năm tù. Tòa Thượng-thẩm y án.

Đốt điếm làng. — Trần văn-Thiên tức Niệm người làng Cổ-việt bị thưa không rõ vì có gì đến đốt điếm làng rồi bỏ trốn. Hỏi thì Trần-văn-Thiện chối không nhận là gì. Tòa Nam-án tỉnh Thái-bình phạt Trần văn-Thiện 6 tháng tù. Tòa Thượng-thẩm tha vì hôm đốt điếm ấy thì đi làm xa vắng, không ở nhà.

Du đãng và ăn cắp. — Phạm-văn-Thông du đãng không chịu làm nghề nghiệp gì kiếm ăn. Một hôm bắt được vào đền chực ăn cắp. Khi xét thì nhiều người khai tên ấy thường đi ăn cắp nhưng đồ [illegible]-vật, nhưng không đã can án một lần về tội ăn cắp rồi. Tòa Nam-án tỉnh Lao-kay phạt 1 năm tù và 2 năm quản thúc. Tòa Thượng-thẩm chỉ phạt 6 tháng tù và 2 năm quản thúc về tội du-đãng và tha cho tội ăn cắp.

Ăn trộm trâu. — Ng-v-Hạng, Ng-v-Sự và Trần văn-Lộ làm thuê cùng nhau ăn trộm hai con trâu của hai người tên là Lân và Thân đem bán lấy tiền chia nhau. Tòa Nam-án tỉnh Phúc-yên phạt mỗi tên 2 năm tù và bắt phạt liên đới với nhau bồi cho bên nguyên đơn 80 đồng. Tòa thượng-thẩm tăng tội tù ba tên ấy lên mỗi tên 3 năm.

Cướp của đánh người. — Trần-văn-Cựu làm ruộng cùng với đảng đến nhà một người tên là Ng-văn-Mai ăn cướp, khi người nhà ấy chống cự thì tên ấy cùng đảng đánh bị thương, lấy đồ đạc chạy tẩu thoát, chẳng may lý-dịch tuần Định đuổi bắt được tên ấy. Tòa Nam-án tỉnh Hải-dương phạt Trần-văn-Cựu 2 năm tù. Tòa Thượng-thẩm y án.

Một cái thảm kịch ở nhà thương Saint-Paul. — Đêm hôm 28 rạng ngày 29 bà Tấm Q. đương ở nhà thương Saint-Paul điều trị với chồng thì không biết vì cớ gì đến nửa đêm lấy súng lục bắn chồng, xong rồi lại tự bắn mình vào đầu một phát thì chết ngay lập tức, còn người chồng bị thương nặng, cũng mất hồi 12 giờ trưa. Xét ra thì có lẽ người này vì điên mà gây nên tấn thảm kịch ấy.

Cái lò rượu tỉnh Kiến-an. — M. Lagent là người linh trưng lò rượu tỉnh Kiến-an tạ thế độ trước thì nay quan Toàn-quyền vừa cho M. Valadier là người làm cùng với một nhà buôn và là một người tàn tật trong thời chiến tranh vừa rồi.

Cuộc thi đánh quần. — Đến chủ-nhật 2 Mai này, hồi 7 giờ sáng hội « *Jeunesse Sportive Tonkinoise* » sẽ mở cuộc thi đánh quần tại trường Thể-dục dưới dốc hàng Gà, do quan thượng Trần-văn-Thông tỉnh Nam-định ra giải thưởng. Chắc hôm ấy sẽ đông người đến xem lắm.

Bầu cử chức thẩm phán tòa-án Thương-mại Hanoi. — Sáng hôm nay từ 8 giờ đến 11 giờ, tại phòng thương-mại Hanoi đã bỏ phiếu bầu 2 chân thẩm phán thực-thụ và bốn chân thẩm phán dự khuyết cho Tòa án thương-mại Hanoi.

Việc bầu cử kết quả như sau này:

Thẩm phán thực thụ

MM.	Dabosq	được 51 phiếu	trúng cử
	Perroud	— 47	—

Thẩm phán dự khuyết

MM.	Beauseraaud	được 50 phiếu	trúng cử
	Doron		—
	Azani	44	—
	Lazet	45	—

Muốn bán lại một cái ô-tô kiểu Dodge, 24 mã-lực, 4-5 chỗ ngồi, máy khỏe, chạy rất tốt, giá 800$ Hỏi tại xưởng AVIAT.

5638.

VÌ ĐI XA MÀ BÁN

Một cái xe ô-tô «Renault», 6 mã-lực, [illegible] ra nhiều đồ phụ, đáng giá 250$00, đèn, kính, đồng hồ, công-tơ ki-lô-mếch.

Đặt giá 1.400$00. Hỏi tại M. Rouan, Résidence Tuyên-quang. 5.661

VẢI TRẮNG BÁN CHIỀU HÀNG

Nhà DEMANGE Hanoi có nhiều chúc bâu trắng bán giá chiều hàng:

một tấm 18^m 4$20

một thước 0.24

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thụ độ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh. Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca, Port-Saïd (Ai-cập) — Huế.

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — Chiều 14 — đến 17 —

KHÁM BỆNH: Giá 5 đồng một lần

XIN GIẤY LÀM-CHỨNG: Giá 1 [illegible]

Phòng thăm bệnh tại [illegible] cửa nhà số 225

Trung-Bắc Học Hiệu. — Trung Bắc Học-Hiệu có lời bá cáo rằng trường học hiện nay mới mở có một nhà là ở phố nhà thờ (rue Lamblot) số 23 trước đền Phủ-lãng, chứ không mở trường ở nhà nào khác hay là phố nào khác cả. Và nhân tiện xin bá cáo để các nhà có con em cho học biết rằng đơn xin học phải đính một tờ giấy khai sinh và chỉ nhận tại phòng giấy học-hiệu buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 8 giờ 30 và chiều từ 2 giờ đến 3 giờ thôi. Các trẻ con đến một mình không có người nhà hoặc không có giấy xin thì nhà trường không nhận.

Đổi tên. — Trần-đức-Thụy, quán làng Kệ-sơn, phủ Kinh-môn (Hải-dương), nay được phép đổi tên là Trần-đức-An.

M. Phạm-gia Thụy, thừa phái hạng ba tại tòa án Bắc-giang, nay được phép đổi tên là Phạm gia-Bảo.

Nhà chớp-ảnh hàng Quạt Ha[illegible]!

CHƯƠNG-TRÌNH

Từ thứ bảy 24 Avril đến thứ sáu 30 Avril 1926

Thời sự Eclair

VÌ TÌNH ĐI ĂN TRỘM

Hài-kịch chia làm bốn phần

MẮC BẪY

Hài-kịch chia làm hai phần

Thứ năm và chủ nhật có buổi ban ngày giảm giá

3.009

SỰ BÁO-THÙ CỦA MỘT NGƯỜI ĐÀN BÀ

Mới sảy ra chuyện một người đàn-bà, vì người đàn-ông ghét không lấy làm vợ, mà đến nỗi hại người đàn-ông khốn khổ kia phải tan nát của nhà, bắt vợ người ta dầy dọa một cách rất tàn nhẫn. Lương-tâm người đàn-bà độc dữ lúc ấy ở đâu? Người đàn-ông không bằng lòng thì lấy người khác, đem tâm hại một người mà là người ghét mình tức là vô ích. Thương hại cho người vợ vô tội tự nhiên phải chịu nhiều phen chìm nổi gian nguy, vì lòng độc ác ghen tức của quân vô loại mà phải chịu bao nhiêu nỗi đắng cay khổ sở. Ai thấy cảnh-ngộ người đàn-bà [illegible]

Muốn biết rõ đầu đuôi tấn bi-kịch này xin đến Cinéma Palace Hanoi.

3.008

Quan Đốc-tơ Bi-co-man

Y-khoa tiến-sĩ

Chữa các chứng bệnh đàn ông, đàn bà, con gái, các chứng khí hư, các bệnh sốt thương, cảm và ngã nước, các bệnh lậu, giang-mai, lở, đau mắt, các chứng sài trẻ-con.

Phòng khám bệnh chính tại phố hàng Giò, số nhà 33, Hanoi, dây nói 314.

Quan Đốc-tơ có chỗ nhà cho người để, người ốm đến nằm, ở cần [illegible]

Hoa Đào Trước Gió

(NẠN-TRUNG TÌNH NỮ-LANG,

(Nghĩa-hiệp tiểu-thuyết)

Sách dầy non 300 trang. Giá bán 0$65. Cước phí 0$20. Mua buôn trừ 15 phần. Thư và Mandat xin gởi cho:

M. BÙI-XUÂN-HỌC

Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi.

5.656

Vỡ ống nước. — Tối hôm qua vào hồi 3 giờ, vì một cái ống nước vỡ, cho nên nước chảy ra nhiều, thành một vũng lớn ở đầu con đường Carnot sang phố Victor Hugo. Được tin ấy sở Lục-lộ đã cho người lại chữa ngay, đường lại đi lại được như thường.

ĐÁM CƯỚI NÊN ĐI Ô TÔ

Xưởng Aviat — Hanoi

Có cho thuê ô-tô lịch-sự 20$ một ngày Không kể tiền xăng, và tiền dầu hay 0 p. 20 một kilomètre, mà 200 km dĩ thường thì 0 p. 18 một cây.

HIỆU BÀO-CHẾ:

CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, Hanoi

Có bán đủ cả các thứ thuốc

NÊN HỎI QUYỂN MẪU HÀNG (CATALOGUE) Ở ĐÂY

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Cải chính. — Trong bài cảm ơn đăng ở số báo 2784 về đám tang cụ thân-sinh ông Vinh, có đăng lầm là Trần-văn-Vinh, nay xin cải-chính lại là *Trần-quang-Vinh* cho đúng.

NAM-ĐỊNH

Nghỉ dưỡng-bệnh. — Ông Phạm-duy-Trí, thư-ký ngạch tòng-thịnh được nghỉ dưỡng bệnh một tháng, lĩnh cả lương tại Nam-định.

HÀ-ĐÔNG

Ai tín. — Bản-quán được tin buồn rằng cụ phủ Bùi-Duyệt tạ thế, hồi 10 giờ sáng hôm nay, tại quý xã là làng Sét. Đến 7 giờ sáng ngày chủ nhật, ngày mùng 2 tháng 5 tây 1926, sẽ cất đám an-táng cụ tại quý-xã, ở làng Giáp-nhì, huyện Thanh-trì, tỉnh Hà-đông, năm nay cụ hưởng thọ 70 tuổi. Cụ là đương huynh quan án Bắc-ninh Bùi-phát-Tường. Vậy xin có lời kính viếng cụ, và chia buồn cùng quí quyến và quan án Bắc-ninh.

[illegible] huệ. — Sớm hôm kia, 28 avril, hồi 8 giờ, quan Sứ và quan Tổng-đốc bản tỉnh đã thân-hành về tận đình-sở thôn Nhân huệ, xã Mai-lĩnh (Thanh oai), để xét hỏi và hiểu-dụ mọi việc. Tiếc vì làng to, nhân dân chưa kịp biết khắp, nên khi đã nãy biết tin, nô-nức kéo nhau đến hoan-nghênh, thì đã quá chậm!

Trước hết, các quan tỉnh xét hỏi về các công việc trong làng, nhất là về việc cướp-bóc mới sảy ra ở làng ấy ít lâu nay thì các ngài lấy làm phàn-nàn lắm. Các ngài có hứa sẽ cho tra xét cho ra những đám cướp ấy mà trừng-trị những quân hung-ngược và sẽ hạ lệnh cho tuần phòng cẩn mật, bảo cho dân lành được yên ổn mà làm ăn.

Kế thấy dân làng đông đúc quá, thì các quan hứa sẽ tư xin cho dân năm thôn làng ấy được biệt lập ra làm hai làng, cho được dễ sự khu-xử công nhau, kẻo để to quá như bây giờ thì dân đông quá, thường sảy ra nhiều nỗi bất tiện.

Sau cùng, các quan xét hỏi đến việc mấy người dân làng đó kêu rằng bị đánh thuế trái phép, nhưng vì trễ giờ quá, nên chưa kịp hỏi hết. Lúc gần 1 giờ chiều thì quan Sứ và quan Tổng-đốc đều lên xe trở về tỉnh-lị.

SƠN-TÂY

Một cái tệ-đoan cần phải tra xét cho ra. — Tỉnh Sơn-tây từ khi có nghị-định quan Thống-sứ Bắc kỳ đặt thành xã Sơn-tây đến nay quan trên vẫn tưởng cải-lương như thế là làm cho dân thành-phố được thịnh vượng. Cứ bề ngoài mà xem ra thì mấy năm nay có phần thịnh vượng thật, nào đèn điện sáng choang, nào nhà ngói san sát, nào ô-tô chở khách chạy như mắc cửi. Song đó là cái bề ngoài, chứ cái ẩn-tình của nhân dân thực có nhiều điều thiệt hại mà quan trên nào có xét tới. Phải chịu đủ các thứ thuế, ai xin phép làm nhà, bất cứ có vườn đất hay không, đều phải nộp một thứ tiền gọi là tiền mua đất, thậm chí có đất người ta ở hàng một trăm năm nay, văn-tự lâu ngày cái còn, cái mất, thuế của nhà nước cũng đều đóng không thiếu một năm nào, nay xin phép hoặc chữa hoặc làm nhà đều phải nộp tiền mua đất cả. Lại còn thuế phu canh dân phố phải nộp tiền mà trộm vặt lại có phần tệ hơn khi chưa có phu canh. Đã hay rằng nhà-nước muốn sửa sang cho tỉnh phố thì phải đánh thuế các thứ thêm vào để lấy tiền tu-bổ thì mới đẹp đẽ như ngày nay. Việc nhà-nước làm thì bao giờ làm cũng phải cả, song khốn nỗi phải bọn Hội-đồng là những kẻ thừa hành lại a rua với bọn một giả làm nhiều điều trái phép quá, cả phạm đến việc tiền tài. Cứ xem ngay như những vé thuế chợ vừa rồi, thì-ấy nay nhà-nước thuê in ít mà các viên hội đồng in nhiều để tự lấy tiền bỏ túi, cách ấy họ làm kể từ khi có thuế chợ đến nay, không biết bao nhiêu mà kể. Nay thiết tưởng muốn xét việc này cho biết rõ số nhiều ít thì không gì bằng viết thư đi hỏi các nhà in. xem xưa nay in các thứ vé ấy bao nhiêu rồi trừ với số tiền nhà-nước thu vào, xem lại các vé còn lại, như thế chắc thế nào cũng phải ra mối. Vừa rồi các quan có cho đi hỏi các nhà có điều gì bất ưc tệ xa đến nay thì cứ cho vào kêu, việc ấy lại các cho bọ-phố kêu đi hỏi, họ phố đã chẳn đâu không có người có trách-nhiệm ở trong ấy ra? Nay thiết tưởng nên giữ cả bọn họ lại mà xét ngay thì việc này có thể tra ra manh mối mà trừ được cái mối tệ hại cho nhân-dân vậy.

Trong bọn hội-đồng làm cái việc càn bậy ấy, đã có mấy tên bị tống giam rồi. Nhưng còn tay chép bu đồng của hội-đồng sao vẫn được nhơn nhơn ở ngoài? Thiết tưởng nhà dột từ nóc dột xuống, khi nào kẻ dưới làm càn mà người chép bu lại không biết được. Vậy mong rằng các quan minh-xét mà vì dân trừ hại cho, thì dân xã Sơn-tây chúng tôi được đội ơn lắm.

Người xã Sơn-tây lai cảo

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thư đòi hỏi bản-quán, thì cho biết cái số in ở tờ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quấn ấy, để cho người làm dễ tìm kiếm. Kẻo các ngài thường hay ký tên văn tắt, hoặc thảo quá, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời.

Số 91

Nam-Tống Phi-Long

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Chu chúa khen phải, liền sai *Cao-hoài-đức, Cao hoài lượng* và *Phùng-ích* làm tiền phong; *Trịnh-ân Dược-nguyên phúc* và *Mã toàn-nghĩa* coi toán hậu-quân để phòng quân giặc; còn mình thì cùng *Triệu khuông-dận, Trương vĩnh-đức, Bồ ngạn-khanh, Sử-ngạn thăng* và *Vương-phác* đem quân túc-vệ đi giữa. Ngay đêm hôm ấy, đốt cháy dinh trại, rồi thu quân trở về.

HỒI THỨ XXXV

Lại nói chuyện *Dương-kế-nghiệp* dùng sách thủy-công phá được quân *Chu* ở *Phần-thủy-nguyên*, bỗng có người báo quân *Chu* đã bỏ trại rút quân đi cả rồi.

Dương-diên đức nói với *Dương-kế-nghiệp* rằng:

— Dám bẩm thân-phụ! Xin thân-phụ cho con đem quân đi đuổi bắt *Chu-chúa*.

Dương kế nghiệp nói:

— Trong quân *Chu* nhiều người trí thức, tất sao cũng có phòng bị, nếu ta đuổi theo thì không khéo mắc phải mưu-kế vậy.

Dương-diên-đức mới thôi không đem quân đuổi theo *Chu chúa* nữa. *Dương kế-nghiệp* sai người báo tin thắng trận cho *Lưu sùng* biết. *Lưu-sùng* nghe báo, trở dậy mà than rằng:

— Trận đánh ở *Thái-nguyên*, nếu được người này giúp ta thì quyết không đến nỗi thua to như trước.

Nói xong, liền sai *Đinh qui* đem các thứ đồ rượu và vàng lụa đến dinh *Dương kế nghiệp* để khao-thưởng quân-sĩ. Ngày hôm sau, *Dương-kế-nghiệp* lại theo *Đinh qui* vào trong thành làm lễ triều kiến.

Lưu sùng tỏ lời yên-ủi và bảo rằng:

— Nhà-ngươi không quản công khó nhọc, lặn lội đường xa đến đây, nay đã phá vỡ quân *Chu* thật là giúp sức cho ta được nhiều lắm.

Dương-kế nghiệp nói:

— Nhờ có các tướng đồng-tâm hiệp lực, cho nên may được thắng trận, chứ như kẻ hạ-thần nào có công gì!

Lưu sùng truyền đặt tiệc để khoản đãi *Dương-kế nghiệp*. Trong khi dự tiệc, vua tôi rất vui-vẻ, mãi đến chiều tối mới tan. Ngày hôm sau, *Dương-kế nghiệp* vào từ-biệt *Lưu-sùng* để về *Sơn-lâm*.

Dương-kế nghiệp tâu với *Lưu-sùng* rằng:

— Cái lòng gian-hiểm của vua *Khiết đan*, ta khó mà lường cho được. Xin bệ-hạ chớ nên đem hết của kho dâng vua *Khiết đan* mà khiến cho trong nước phải khánh-kiệt vậy.

Lưu-sùng khen phải, lại đem các đồ vàng ngọc châu báu thưởng cho *Dương-kế-nghiệp*. *Dương kế nghiệp* lạy tạ lui ra, rồi đem quân bản-bộ thẳng đường kéo về.

Khi đi gần đến *Ngũ-đài-sơn*, *Dương-kế-nghiệp* bảo *Vương-qui* rằng:

— Trên ngọn núi *Ngũ-đài-sơn* này có một vị *Trí-thông* trưởng-lão, người biết hết được mọi việc quá-khứ và tương-lai, chẳng mấy khi nhân đi qua đây, ấu là tôi và túc-hạ, ta thử cùng vào yết-kiến.

Vương-qui nói:

— Tôi cũng nghe tiếng người ấy đã lâu, vậy hôm nay chúng ta nên cùng vào yết-kiến xem sao.

Dương-kế-nghiệp truyền cho quân-sĩ đóng lại ở dưới chân núi. Qua ngày hôm sau, cùng *Vương qui* và mấy người con đi đến trước cửa *Huyền chân quán*, rồi xuống ngựa đứng đấy, sai người vào báo trước. *Trí thông* trưởng lão nghe báo, vội vàng chạy ra nghênh-tiếp, mời cả vào trong nhà phương-trượng, để ngồi nói chuyện.

Khi uống trà xong, *Trí-thông* trưởng lão nói:

— Chẳng hay các ngài tới đây có chỉ-giáo điều gì chăng?

Dương-kế-nghiệp nói:

— Tôi vốn người *Thái-nguyên*, võ-tướng xuất thân, tên gọi *Dương kế-nghiệp*. Tôi đem quân sang đánh giải vây cho thành *Hà-đông*, về qua tới đây, nghe nói sư-phụ tinh trước được những việc họa-phúc, cho nên tìm vào yết-kiến, để muốn hỏi về số-mệnh sau này, xin sư-phụ cứ chỉ bảo cho nghe, chớ có điều gì giấu-diếm.

Trí-thông trưởng-lão nói:

— Bần-tăng này trộm nghe cái đại-danh của lệnh-công đã lâu, không ngờ ngày nay lại bỗng được gặp.

Dương kế-nghiệp gọi người nhà để trình các thứ lễ-vật: mười lạng vàng đỏ và một tấm lụa trắng. *Trí thông* trưởng-lão nhất định chối từ không nhận.

Dương-kế-nghiệp nói:

— Gọi là có chút lễ mọn, xin sư-phụ cứ nhận cho.

Dương-kế-nghiệp cố nài ép hai ba lần, *Trí thông* trưởng-lão mới chịu nhận, rồi gọi đạo-đồng cất đi. *Dương-kế-nghiệp* bảo bảy người con đứng dậy để cho *Trí-thông* trưởng-lão xem tướng.

Trí-thông ngắm nhìn tất cả một lượt, rồi nói:

— Bảy vị tướng-quân đây đều là những bậc anh-hùng hào-kiệt trong đời bây giờ khi nào bần-tăng này còn dám nói càn.

Dương-kế-nghiệp nói:

— Xin sư-phụ cứ nói thẳng, chúng tôi không dám có lòng oán giận chút nào.

Trí-thông trưởng-lão cười mà bảo rằng:

— Xin lệnh-công chớ giận, bần-tăng mới dám giãi bày: cứ xem tướng-mạo bảy vị tướng-quân đây đều là những bậc trung quân ái quốc, chỉ tiếc rằng cương-chất quá lộ, cho nên không được hưởng phúc về sau. Thất-lang (công tử thứ bảy) có cái sát khí mười phần mà chết, còn lục-lang (công tử thứ sáu) tướng-mạo hơi thư thái, có thể giữ được tước-lộc, nhưng cũng vất-vả một đời. Bần-tăng này biết được có thế mà thôi, mấy câu này đoán tầm thường, can chịu nô-năng, dám xin lệnh-công tha lỗi.

Dương kế-nghiệp nghe nói, vỗ tay cười rầm lên mà rằng:

— Đại-trượng-phu được chết ở nơi chiến-trường, thật là một sự vinh-hạnh, còn phải nói chi nữa.

Bấy giờ trời đã gần tối, *Trí-thông* trưởng lão sai người dọn rượu để khoản-đãi. Trong khi uống rượu, ai nấy đều giãi-tỏ những nỗi sinh-bình. Khi tiệc tan rồi, canh khuya đêm lặng *Dương-kế nghiệp* ngủ ở trong *Huyền-chân quán*.

Đêm hôm ấy chỉ có *Ngũ-lang* (hàng thứ năm) nằm-nay ngủ không yên giấc, ngẫm nghĩ mấy lời đoán tướng của *Tri-thông* trưởng-lão, trong lòng rất lấy làm lo phiền, mới khoác áo đứng dậy, lên đến tăng-phòng để vào nói chuyện với *Tri-thông* trưởng-lão.

Tri thông trưởng-lão nói:

— Sao tướng-quân không yên nghỉ mà lại tới đây, hoặc-giả muốn chỉ-giáo điều gì chăng?

Ngũ-lang nói:

— Hôm nay tôi nghe mấy lời đoán tướng của sư-phụ, trong lòng áy-náy không yên. Xin sư-phụ trỏ đường sinh-hoạt cho thì không bao giờ dám quên ơn vậy.

Tri-thông trưởng-lão nói:

— Số trời đã định, bần-tăng cũng không thể nào cứu được.

Ngũ-lang cứ hai ba lần kêu nài mãi, *Tri-thông* trưởng-lão mới nói:

— Nếu tướng-quân muốn được thoát nạn thì tất phải sao chạy xa bay, ẩn-náu vào nơi rừng núi, mới có thể bảo-toàn được.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chú Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

PAR VICTOR HUGO

(Suite)

Ce personnage, grave d'une gravité presque menaçante, était de ceux qui, même rapidement entrevus, préoccupent l'observateur.

Il se nommait Javert, et il était de la police.

Il remplissait à Montreuil-sur-mer les fonctions pénibles, mais utiles, d'inspecteur. Il n'avait pas vu les commencements de Madeleine. Javert devait le poste qu'il occupait à la protection de M. Chabouillet, le secrétaire du ministre d'état comte Anglès, alors préfet de police à Paris. Quand Javert était arrivé à Montreuil-sur-mer, la fortune du grand manufacturier était déjà faite, et le père Madeleine était devenu monsieur Madeleine.

Certains officiers de police ont une physionomie à part et qui se complique d'un air de bassesse mêlé à un air d'autorité. Javert avait cette physionomie, moins la bassesse.

Dans notre conviction, si les âmes étaient visibles aux yeux, on verrait distinctement cette chose étrange que chacun des individus de l'espèce humaine correspond à quelqu'une des espèces de la création animale ; et l'on pourrait reconnaître aisément cette vérité à peine entrevue par le penseur, que, depuis l'huître jusqu'à l'aigle, depuis le porc jusqu'au tigre, tous les animaux sont dans l'homme et que chacun d'eux est dans un homme. Quelquefois même plusieurs d'entre eux à la fois

Les animaux ne sont autre chose que les figures de nos vertus et de nos vices, errantes devant nos yeux, les fantômes visibles de nos âmes. Dieu nous les montre pour nous faire réfléchir. Seulement, comme les animaux ne sont que des ombres, Dieu ne les a point faits éducables dans le sens complet du mot ; à quoi bon ? Au contraire, nos âmes étant des réalités et ayant une fin qui leur est propre, Dieu leur a donné l'intelligence, c'est à dire l'éducation possible. L'éducation sociale bien faite peut toujours tirer d'une âme, quelle qu'elle soit, l'utilité qu'elle contient.

Ceci soit dit, bien entendu, au point de vue restreint de la vie terrestre apparente, et sans préjuger la question profonde de la personnalité antérieure et ultérieure des êtres qui ne sont pas l'homme. La moi visible n'autorise en aucune façon le penseur à nier le moi latent. Cette réserve faite, passons.

Maintenant, si l'on admet un moment avec nous que dans tout homme il y a une des espèces animales de la création, il nous sera facile de dire ce que c'était que l'officier de paix Javert.

Les paysans asturiens sont convaincus que dans toute portée de louve il y a un chien, lequel est tué par la mère, sans quoi en grandissant il dévorerait les autres petits.

Donnez une face humaine à ce chien fils d'une louve, et ce sera Javert.

Javert était né dans une prison d'une tireuse de cartes dont le mari était aux galères. En grandissant, il pensa qu'il était en dehors de la société et désespéra d'y rentrer jamais. Il remarqua que la société maintient irrémissiblement en dehors d'elle deux classes d'hommes, ceux qui l'attaquent et ceux qui la gardent ; il n'avait le choix qu'entre ces deux classes ; en même temps il se sentait je ne sais quel fond de rigidité, de régularité et de probité, compliqué d'une inexprimable haine pour cette race de bohèmes dont il était. Il entra dans la police.

Il y réussit. A quarante ans il était inspecteur.

Il avait dans sa jeunesse été employé dans les chiourmes du midi.

Avant d'aller plus loin, entendons-nous sur ce mot face humaine que nous appliquions tout à l'heure à Javert.

La face humaine de Javert consistait en un nez camard, avec deux profondes narines vers lesquelles montaient sur ses deux joues d'énormes favoris. On se sentait mal à l'aise la première fois qu'on voyait ces deux forêts et ces deux cavernes. Quand Javert riait, ce qui était rare et terrible, ses lèvres minces s'écartaient, et laissaient voir, non seulement ses dents, mais ses gencives, et il se faisait autour de son nez un plissement épaté et sauvage comme sur un mufle de bête fauve. Javert sérieux était un dogue ; lorsqu'il riait, c'était un tigre. Du reste, peu de crâne, beaucoup de mâchoire, les cheveux cachant le front et tombant sur les sourcils, entre les deux yeux un froncement central permanent comme une étoile de colère, le regard obscur, la bouche pincée et redoutable, l'air du commandement féroce.

(A suivre).

SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-lương, *A. Defaux de la Lâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này :

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2$00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2.00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. 1.80
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá 3.00
(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả

Bán tại báo-quán

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội yếu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch

(Tiếp theo)

Người cao lớn đó đáng dấp nghiêm-nghị, mà trong cái vẻ nghiêm-nghị ấy lại có ý đọa nạt người ta, là một hạng người, dầu chỉ nhác mơm, cũng đã lưu tâm nhìn quan-sát.

Tên anh ta là *Javert*, làm việc về bên cảnh-sát.

Ở *Montreuil-sur-mer* thì anh ta sung cái chức trách người ta thường không ưa, nhưng mà ích cho xã-hội, là cái chức trách viên thanh-tra sở liêm-phóng. Viên ấy nguyên không được biết ông *Madeleine* khi ông mới đến lập-nghiệp. *Javert* sở dĩ được bổ đến đó làm thanh-tra là nhờ ân cất-nhắc của ông *Chabouillet* là thư-ký của quan thượng-thư *Anglès* bá-tước, bấy giờ làm cảnh-sát bộ tổng-trưởng tại kinh-thành. Khi *Javert* đến nhậm tại *Montreuil-sur-mer* thì ông *Madeleine* đã làm nên giàu có lớn rồi, ai nấy đã gọi là ông *Madeleine* không gọi là thằng cha *Madeleine* như trước nữa.

Những hạng quan bên cảnh-sát nhiều người có tướng-mạo đặc-biệt, thường trong về người có uy-vệ mà lại có lẫn về hèn. *Javert* cũng có cái biệt tướng đó, nhưng mà không có về hèn.

Trước-giả đây tin một điều rằng giả sử tâm tính người ta mà hình thức được ra cho mắt chúng ta nom thấy, thì mỗi người sẽ hiển ra một tướng mạo giống một con thú vật. Bấy giờ thì ai nấy sẽ phải công nhận cái chân-lý sau này, là một chân-lý những nhà tư-tưởng mới đỗ ra mà thôi, chứ chưa xác-nhận, chân-lý ấy là các loài cầm thú, từ con hiền bám ở các núi đá ngoài biển, cho đến con chim ưng bay bổng trên không ; từ con heo chỉ ăn cho béo để người ta làm thịt, cho đến con cọp làm chủ sơn-lâm, giống nào cũng có ở trong giống người, mà mỗi giống ở trong một người vậy. Cũng có khi một người mà gồm nhiều con thú vật.

Thì ra các loài cầm thú chẳng qua là cái hình thức của những nết hay nết dở chúng ta mà thôi, hình thức ấy phẳng phất hiện ra trước mắt ta, chính nó là cái cách hiển-hiện của tâm-tính chúng ta đó. Thiên-chúa đem tâm tính ta mà hình ra cho ta nom thấy để khiến cho ta phải nghĩ. Duy có một điều, cầm thú chẳng qua là những tượng-hình của tâm-tính người, cho nên Thiên-chúa không cho nó được cái lương tính uốn dạy được cho đến cực điểm như người ta ; cái giáo-dục ấy cũng là vô ích kia mà. Đến như cái linh-hồn (1) của chúng ta, vốn nó là một sự có thật, và trời đã phó cho nó có một thiên-chức riêng, cho nên trời lại cho có trí khôn, nghĩa là có thể uốn dạy được. Việc xã-hội giáo-dục mà khéo ra thì bao giờ cũng có thể dùng được một cái linh-hồn tận thiện tận lợi cho nhân-gian, bất luận là linh-hồn nào.

Mấy lời bàn đó, là chỉ lấy một cái phương-diện eo hẹp sự sống nhân-tiện trên địa-diện này mà thôi, không có dụ-thâm vội-vàng đến những vấn-đề thâm-viễn tiền-thế, hậu-thế của những đứng không thuộc loài người. Nhà tư-tưởng không bao giờ được thiện-tiện lấy cái hữu-hình chi-ngã mà suy rằng không có cái vị-hiển chi-ngã. Trước giả xin dặn qua như thế rồi nói luôn câu chuyện.

Nếu mà độc-giả chư-tôn cùng với ta công-nhận cho rằng trong mỗi người là có một con thú vật, thì chẳng khó gì mà không nói được viên thanh-tra cảnh-sát *Javert* là cầm tinh con thú vật nào.

Những dân sơn-gia đất *Asturies* thường tin rằng phàm trong một lứa lang một con lang cái đẻ ra, bao giờ cũng có một con chó, con chó ấy thì mẹ nó cắn chết đi, kẻo đẻ nó lớn lên thì rồi về sau nó ăn thịt mất cả những con lang kia.

Nay ta hãy tưởng tượng ra một con chó mà lang đẻ ra ấy lại có mặt người, thì chính là cái tinh tướng của *Javert* đó.

Javert vốn sinh ra ở trong một nhà ngục, mẹ nó là một con mẹ đi xem bói bằng bài lá, mà chồng mụ thì là một tên trộng-tủ phải phát lưu. *Javert* lớn lên thì tự mình coi mình là ở ngoài xã-hội, mà không còn có hi-vọng nào có ngày được vào trong. Anh ta đã có ý xem xét cuộc đời thì nghiệm ra rằng xã-hội tòng lai vẫn gắc hẳn ra ngoài đoàn-thể, không còn có bao giờ lại cho nhập tịch, hai thứ hạng người, một là thứ người xâm phạm đến xã-hội, hai là thứ người hảo-thủ cho xã-hội. Anh ta đã biết mình rằng thế nào cũng phải ở ngoài đoàn thể, duy chỉ được chọn trong hai thứ hạng ấy mà thôi. Vả anh ta xét mình thì lại thấy bẩm-tính nghiêm-khắc, thuần-lương, thành-thực, mà đối với cái nòi giống cha mẹ sinh ra mình thì lại ngu một cái ác-cảm lạ-lùng, không thể lời nào nói ra được. Anh ta bèn quyết chí vào đám cảnh-sát.

Vào trong ngạch ấy thì thành công. Bốn-mươi tuổi được thăng đến chức thanh-tra.

Lúc thiếu-thời anh ta đã từng đi cảnh các nhà ngục ở miền nam.

Trước khi kể cái tiểu truyện của *Javert*, ta hãy nên tả cho rõ một lần cái mà ta gọi là cái mặt người của con chó để lần vào ở làng đó.

Cái mặt người của *Javert* thì có một cái mũi bẹp dí, hai lỗ mũi sâu, hai bên mép có hai chùm râu rậm vuốt ngược lên. Lần thứ nhứt mà ai nom thấy hai cái rừng ấy với hai cái hang ấy, thì cũng phải chợn. Khi nào anh ta cười, đó là một việc hãn-hữu mà dáng khiếp, thì hai cái mói mông anh ta nó tách ra, chẳng những hở cả răng mà lại còn phơi hết cả lợi ra nữa. Bấy giờ thì xung quanh cái mũi tẹt, thành ra một cái ngấn cũng tẹt mà dữ tợn như là cái mõm một con ác-thú vậy. *Javert* mà nghiêm nét mặt, thì là một con chó *dogue* ; cười thì hóa ra một con cọp. Đầu thì ít sọ, mà quai hàm thì to tướng. Tóc che kín trán xuống tận lông mày. Ở giữa quãng hai mắt thì có một cái nhăn không lúc nào lặn, tự hồ một ngòi Nộ-tinh đóng giữa ấn-đường. Con mắt nhìm thì thâm-hiểm, cái miệng thì mím lại một cách khắc-nghiệt ghê-gớm, cả người có một cái oai độc dữ.

(Còn nữa)

1. Tiếng âme khi nào theo nghĩa của tôn-giáo, thì dịch là linh hồn, mà khi nào theo nghĩa thường, thì dịch tay theo dịch là tâm tính, hoặc tâm

Tự do diễn đàn

Cách chơi

Nước ta ngày nay, thiếu gì vấn-đề quan trọng chẳng bàn, mà phải bàn đến cách chơi. Chơi, ai không biết mà phải bàn. Lấy con mắt vô tình mà coi, thì chơi là sự luyện phiền-não, nhưng lấy con mắt quan sát mà suy, thì mới hiểu là cách chơi có quan hệ một thiết đến thân ta, nhà ta, nước ta vậy, không phải là nhỏ.

Ta sao ta cần phải chơi ? Vì ta là người, tất tinh thần phải lao-động, thân thể phải mỏi mệt, vậy ta phải nghỉ để dưỡng tinh thần, bồi bổ thân thể ? Nhưng nếu trong khoảng ta nghỉ đó, mà ta cứ ăn không rồi lại ngủ rồi, tuy cũng không có hại ngay cho lắm, nhưng tinh thần không thể phát khởi ra được, mà thân thể càng ngày càng bạc nhược thêm.

Ta hãy xem như nói nước Âu Mỹ, người ta không phải là không chơi đâu, nhưng cách chơi của người hàm một ý nghĩa rất sâu xa cao-thượng : Nào thư-viện, nào câu-lạc-bộ (1) Hết giờ làm, cùng nhau bàn nghĩa-lý văn-chương, giải-quyết cho nhau việc gia-đình, việc xã-hội, hoặc giảng giải cho nhau các sự nhân tiếp-vật ; hay bảo nhau sự nghiệp kinh doanh. Cũng nhờ đó mà tinh thần đã càng thêm khai khích. Cũng nhờ đó, ngoại rộng biết nhiều mà cách sinh-hoạt càng thêm tiến tới. Và thế đó, thì nhà hội đã hoàng, rạp đều to, hội đua xe đạp, bay trường đều mở. (Đó là đua với một vài cách chơi thôi, chứ kể ra thì không nhớ hết được)

— Phải, nếu không có nước thì cảnh vào sao được những công việc phiền phức ngày nay là cái ngày oanh tranh kịch liệt, mạnh được yếu thua. Ấy đấy, người ta biết lợi dụng cách chơi để giúp sức cho sự nghiệp. Êm đềm thay là cách chơi, tế điểm cho cuộc đời người ta biết bao nhiêu cách thú vị. Cách chơi mà giáp cuộc văn-minh càng thêm tiến bộ, cho nên ngày nay người ta càng ưa tông khắc cửa cho sự chơi được thêm tận thiện tận mỹ. — Tuổi mới biết, người Âu Mỹ làm việc gì cũng theo chân-lý, không trách người ta đến bậc phú cường cực điểm. — Nước nào cũng vậy, có cái hay mà cái dở kì không phải là không có. Người ta [illegible] chơi nhằm nhưng phần số ít, vả lại nước người ta đã lên đến bậc phú cường cực điểm, thì sự chơi nhằm kia chẳng qua như mấy bỏ bỉ, cũng chỉ ảnh hưởng quanh quẩn của số ít người chơi đó thôi, chứ không có quan hệ đến vận mệnh quốc-gia đâu.

Nay ta lại hãy xem như mấy năm nay, hội Thanh-niên thành lập ở Hà-thành, há chẳng là cái gương soi cho bọn thanh-niên ta đó ru ?

Tôi không nói chắc chư tôn độc-giả cũng hiểu trong hội đã có sẵn kỳ thi, họa, buổi xem sách, đọc báo, để cho hội viên giải-trí trong lúc thư nhàn. Người ta là người ngoại quốc có biết lấy tinh nhàn loại mà đối đãi với ta, hướng ta lạ chỗ gì biết tự tu tự tỉnh hay sao. Ấy thế mà người ta thấy bọn thiếu-niên ta chìm đắm trong bể dục-tình, mà phải-ra tay cứu vớt, đứng kinh thay ! đứng phục thay !

Ô ! thiếu-niên ! thiếu-niên là hy-vọng của quốc-gia, nếu không mau mau nghĩ lại thì cái tiền đồ của nước nhà sẽ ra sao nhỉ ?

Gần nay cũng đã nhiều người rõ cái tôn lợi của sự chơi, cho nên mới vài tỉnh cũng có lập nếp hội này hội khác, hoặc thuộc về thể dục, hoặc thuộc về đức dục trí dục. Ta cũng có cơ đáng mừng. Nhưng so sẽ đó với số toàn thể quốc dân cũng còn ít lắm. Còn phần nhiều, thì phí cờ bạc, rượu chè, thì nhà trò, thuốc phiện, hai người mất sáu, phí thì giờ, làm ngăn trở sự sinh hoạt cần mình. Các báo trương bảng ngày đăng những cảnh gia đình thảm kịch vì những cách chơi nhằm mà phải tăng-thân hại-gia. Người không rõ cái lợi hại của cách chơi mắc vào lưới đã đành, còn kẻ trí thức mà cũng sa chân vào cạm, thì thực buồn thay cho buổi giao thời. Nước đến chân mới nhảy, còn nói nỗi gì ! Một người thế, trăm, nghìn, vạn mà người cũng thế, thì việc mạnh quốc-gia sẽ ra thế nào nhỉ ? Cái đó xin để quốc-dân giải quyết. Nước ta sẽ dĩ chậm đường tiến bộ, chẳng sự chơi nhằm đường kia cũng dự một phần trở lực.

Nước ta ngày nay gặp buổi giao thời, cái chi-hướng của xã-hội chưa định phương châm thấy điều gì mà nhiều người theo, thì ta cũng cho là phải, chứ trước kia theo, không suy

(1) Tức là nhà Cercle.

xét là hay hay dở. Lấy điều thuốc (1) mạnh chẳng làm cái gì trong đường giao tế, cho nên những người trước biết là hại, bị phong trào nó đẩy mà phải nhiễm mất đi nhiều. Nếu trái cái lệ đó, chẳng đường giao thiệp mỗi ngày mỗi hẹp lại. Ôi ! người nào nước lấy tinh thần để mà xử thì nhau, nói rằng cách thời của người theo chẳng lý không phải là quá đáng vậy. Trông người thì ngẫm đến ta.

Ta không bỏ bắt chước được những người cần nước mà lập ra thư viện nọ, câu lạc bộ kia, vì đồng tiền của ta còn eo hẹp. Nhưng nếu ta có kiên tâm, nghị lực, biết bỏ những sự chơi vô ích ra mà trích lấy những tiền lãng-phí ấy mỗi tháng bỏ ra một hai đồng, hoặc góp lại ba đồng tây theo hội võ tây bổ, nhiều người hay ít người. Ta chưa có hội-quán, ta hãy tạm bợ ở của tư gia. Ta mua sách mua báo, khỏi cần khí cụ võ cách chơi, thuốc võ thể dục, đều đều, trí-dục. Lâu thành nhân ta lập nhà đàm luận phong nhàn, hay luyện tập thân thể, chẳng là cách chơi có lý ta làm ru !

Rồi các bạn thanh-niên ta cũ ! Ta là hy-vọng của quốc gia, ta nghĩ sao ta trông thấy người mà ta thâm tạ phụ là làm ta cũng hết làm, mà chơi ta cũng hết chơi. Làm thế ta mới khỏi gần ta là con Tiên, cháu Rồng. Mong lắm ! mong lắm !

Điếu-giang Hoàng-ngọc-Giược.

(1) Thuốc lá thơm thượng phẩm.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rắn, xưng da dày, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase *và* Pepsine.

Giá một chai : 1$50

Có bán tại : Nhà Ba chuông, Hanoi
3031

Thế nào là bệnh trĩ ?

Bệnh trĩ là mọc mụn trong đại chàng mà sinh ra, nên đã mắc bệnh trĩ đại tiện đau sót mệt nhọc, sau khi đại tiện lại thấy ra Luyệt thường gọi là lòi rom. Người nào có bệnh này nên kíp chữa, để lâu có thể ăn thủng đại chàng.

Vậy xem Liệt qui lưu tâm giới thiệu cho vạn tộ.

TRƯƠNG-QUẾ-LÂM
Trí khoa Y-sinh
26, Phố hàng Buồm, Hanoi
3033

Hiệu kim-hoàn

HOÀNG-QUANG-THIỆN
Bijoutier
CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF
Hanoi, 91, Rue des Changeurs, Hanoi

Nhà làm đồ vàng bạc ở giữa phố hàng Bạc, chế-hiệu có bằng tốt-nghiệp về nghề chạm chỗ tại trường Công nghệ Hanoi. Kén toàn những thợ rất khéo, làm cẩn thận, vững bền tuổi. Các ngài chiếu cố lại sẽ làm vừa lòng quý khách và không phải lo ngại điều gì.

3032

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ : 1$00

BÁN TẠI HIỆU Bào-chế

L. BLANC

81, phố Paul-Bert, Hanoi

忠孝節義女

Trung Hiếu Tiết Nghĩa kỳ-nữ

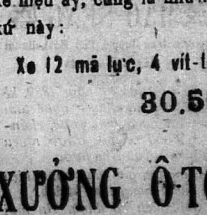
I. — Song-phượng kỳ-duyên (sự-tích Chiêu-Quân cống Hồ) in lần thứ ba, có đổi lại các bức vẽ mới. Giá 0$90

II. — Tái-sinh-duyên (sự-tích Mạnh-lệ-Quân) Tiền-biên và hậu-biên, mỗi cuốn giá 0,90

III. — Tục Tái-sinh-duyên, cũng chia làm hai cuốn : Tiền-biên và hậu-biên, mỗi cuốn giá 0,90

Tiền cước gửi mất cuốn 0$90

Thư và mandat xin gửi cho ông NGUYỄN-ĐỖ-MỤC,
Tạng-Bác-Tân-Văn, Hanoi.
3049



QUÝ KHÁCH NÊN XÉT KỸ ?

Thử hỏi một vài người trong 350 *người có xe Ô tô* BERLIET

Tất thảy đều khen-ngợi các cái hay của xe hiệu ấy, cũng là những sự lợi của xe ấy tại các xứ này :

Xe 12 mã lực, 4 vit-tết, 5 bánh xe thực tốt

30.500 F

XƯỞNG Ô-TÔ · AVIAT

Đại-biểu bán xe ấy, (lề góc phố Gambetta)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chú Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Đỗ Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Les faux philanthropes

Il y a deux manières de se donner aux hommes. La première est de se faire aimer, non pour être leur idole, mais pour employer leur confiance à les rendre bons. Cette philanthropie est toute divine. Il y en a une autre qui est une fausse monnaie, quand on se donne aux hommes pour leur plaire, pour les éblouir, pour usurper de l'autorité sur eux en les flattant. Ce n'est pas eux qu'on aime, c'est soi-même, ou n'agit que par vanité et par intérêt; on fait semblant de se donner, pour posséder ceux à qui on fait accroire qu'on se donne à eux. Ce faux philanthrope est comme un pêcheur qui jette un hameçon avec un appât: Il paraît nourrir les poissons, mais il les prend et les fait mourir. Tous les tyrans, tous les magistrats, tous les politiques qui ont de l'ambition paraissent bienfaisants et généreux; ils paraissent se donner et ils veulent prendre les peuples; ils jettent l'hameçon dans des festins, dans les compagnies, dans les assemblées publiques; ils ne sont pas sociables pour l'intérêt des hommes, mais pour abuser de tout le genre humain. Ils ont un esprit flateur, insinuant, artificieux, pour corrompre les mœurs des hommes, et pour réduire en servitude tous ceux dont ils ont besoin. La corruption de ce qu'il y a de meilleur est le plus pernicieux de tous les mauvais. De tels hommes sont les pestes du genre humain.

Fénelon

Những kẻ giả thương người

Có hai cách giả người: Cách thứ nhất là làm cho người yêu-quí mình, không phải là cốt để cho người tặng bổ mình, mà chính là để dùng lòng tin-cậy của người để làm cho người nên hay. Cái lòng thương giả người như thế thực là bạc lòng trời. Còn cách kia, là cách man-trá, là khi nào muốn người để chiều người để lòe người, để phỉnh-phiu người mà chiếm lấy thế-lực. Tỏ không phải là yêu người mà chính là yêu mình vậy, thì là vì hư-danh vì tư lợi, giả cách mến người để thu-phục những người mà mình đánh lừa rằng mình có. Kẻ giả cách thương người ấy có khác gì một người đi câu, mắc mồi vào lưỡi câu mà thả: nó tác dạng nuôi cá mà kỳ thực nó bắt cá mà giết thịt. Phàm vua chúa, quan-lại và các nhà chính-trị tham làm đều tác-dạng rằng làm ân và rộng lượng; họ tác dạng mến người và họ muốn thác-phục dân-nước, họ buông câu trong những tiệc yến, trong những phe đảng, trong những hội-đồng; họ tỏ ra không phải là để cầu lợi cho người mà số, để lợi dụng cả loài người vậy.

Họ có ý nịnh-nọt, đỗ-danh, và xảo quyệt để làm sao hòng cách ăn ở của mình có thể làm cho mến người mà họ cần đến, mà họ thành ra nô-lệ.

Cái tệ hại-hoại điều hay là những bệnh hiểm nghèo nhất hạng.

Những người như vậy là những thứ dịch lệ của loài người.

Song Nam.
Nguyễn-văn-Thuyên

Aux enfants

Vous êtes à vos parents un grand sujet de soucis. N'ont ils pas sans cesse devant les yeux vos besoins de toute sorte, et ne faut il pas qu'ils fatiguent sans cesse afin d'y subvenir? Le jour, ils travaillent pour vous; et la nuit encore pendant que vous reposez, souvent ils veillent pour n'avoir pas, le lendemain, à vous répondre quand vous leur demanderez du pain: « Attendez, il n'y en a pas ».

Si vous ne pouvez maintenant partager leur tâche, efforcez-vous au moins de la leur rendre moins rude par le soin que vous prendrez de leur complaire et de les aider, selon votre âge, avec une tendresse toute filiale.

Vous manquez d'expérience et de raison: il est donc nécessaire que vous soyez guidés par leur raison et leur expérience, et ainsi, selon l'ordre naturel et la volonté de Dieu, vous devez leur obéir, prêter à leurs conseils, à leurs enseignements, une oreille docile. Les petits même des animaux n'écoutent-ils pas leur père et leur mère, et ne leur obéissent ils pas à l'instant lorsqu'ils les appellent, ou les reprennent, ou les avertissent de ce qui leur nuirait? Faites par devoir ce qu'ils font par instinct...

Il vient un temps où la vie décline, où le corps s'affaiblit, les forces s'éteignent; enfants, vous devez alors à vos vieux parents les soins que vous reçutes d'eux dans vos premières années. Qui délaisse son père et sa mère en leurs nécessités, qui demeure sec et froid à la vue de leurs souffrances et de leur dénûment, je vous le dit en vérité, son nom est écrit au livre du souverain Juge parmi ceux des parricides.

Lamennais

Nhủ cùng con-trẻ

Các con là cái mối lo to cho cha mẹ các con. Cớ phải là lúc nào cha mẹ các con cũng lo nghĩ đến những sự cần dùng của các con, và phải làm lụng mồ hôi nước mắt để cho các con được mọi đều no ấm không? Ban ngày, cha mẹ các con phải làm lụng cho các con; ban đêm nữa, trong khi các con yên giấc ngủ ngon, thì thường cha mẹ các con vẫn phải thức, để hòng đến ngày mai, khi các con đòi ăn, không đến nỗi phải trì lời rằng: « Hết rồi, chưa có gạo ».

Nếu ngày nay các con chưa thể chia đỡ gánh nặng-nhọc cho cha mẹ được thì ít ra các con cũng phải cố sức, hoặc kiếm cách làm cho cha mẹ được hả lòng, hoặc hết sức mà đỡ-đần cha mẹ một cách khôn-khéo cho phải đạo làm con. để làm cho cái gánh nặng của cha mẹ đỡ nặng nề.

Các con ngày lớn-dượt chưa có, lẽ phải chưa tường: vậy cần phải có cái lịch-duyệt, cái lẽ phải của cha mẹ chỉ đường dẫn nẻo cho, mới được; như vậy, theo cái trật-tự thiên-chỉ, theo như đạo trời đã định, thì tất các con phải biết vâng lời cha mẹ, lắng tai nghe những lời khuyên răn dạy dỗ của cha mẹ mới phải. Ka những con vật còn nhỏ, há chẳng biết nghe cha mẹ nó hay sao; những loài cha mẹ nó gọi, hoặc đi đưa nó đi đâu, hoặc để bảo nó phải tránh những sự gì hại đến nó, thì nó chẳng phải vâng mệnh ngay đấy sao? Vậy những tính ấy của loài vật là do cái thiên tính xui khiến nên, mà các con là phải do cái bổn-phận của mình phải làm.

Rồi sau này sẽ đến lúc, đời dần sẽ bóng, thân yếu sức suy, các con ơi, khi ấy các con phải báo đáp lại cho mẹ già các con những công khó nhọc mà các con đã được cha mẹ nhọc lòng lo lắng. Này, ta nói thật cho các con biết: phàm làm người, kẻ nào phụ-bạc công cha mẹ, trong con cha mẹ bằng-cùng, kẻ nào đối với sự dạy-dỗ, sự thiên-thần của cha mẹ, mà cứ thờ-ơ người-lạnh, thì cái tên tuổi nó sẽ ghi vào sổ Nam-tào với tên tuổi những đứa phạm tội thị-phụ đấy, các con ạ.

Đông-Hồ, Dương-phượng-Dực

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Ke trộm bị trộm

Chàng Osman-Kaiaf, thấy cha mình làm quan đại-thần ở Bagdad, bị vua tịch hết của cải, lại phải chịu tử-hình, mà chính chàng lại cũng bị vua quở trách, chàng chịu sao nổi? Nên chàng tìm trốn được sang 100 đồng tiền vàng của những bạn của thân-phụ cho và một con lừa, chàng dịch rồi nước trốn sang phương Đông. Đường trường vất vả, một ngày kia chàng đi tới thành Isphahan là Kinh-đô xứ Ba-tư.

Trời đã rạng đông, Chàng đi qua một cái cầu đẹp để bắc qua sông Zenderouth, là lối vào thẳng trong kinh thành. Ở giữa cầu, có một người mù, đầu bạc phơ phơ, ngồi dựa cột cầu, đang kêu xin hễ qua người lại bố thí cho, miệng cứ nhắc đi nhắc lại câu cho nhà người mù thì sẽ được những điều phúc lớn. Chàng nghe thấy thì bảo rằng: « Đời người, vì tựa ráp câu, ai ở phúc được mãi bền quê nên. »

Chàng Osman, nghe câu thơ này, lấy làm ý-vị, chàng bèn lấy một đồng tiền vàng đem lại cho người ăn mày.

Lão già mù này, sờ mó của nhẹ, biết là đồng tiền vàng, nói rằng: « Đội ơn ngài, ngài rất là nhân từ, chẳng ngại hẳng-hà sa số, nên mới thí cho ở những một đồng tiền vàng này. »

Chàng Osman, nghe câu thơ này, lấy làm ý-vị, chàng bèn lấy một đồng tiền vàng đem lại cho người ăn mày.

Lão già mù này, sờ mó của nhẹ, biết là đồng tiền vàng, nói rằng: « Đội ơn ngài, ngài rất là nhân từ, chẳng ngại hẳng-hà sa số, nên mới thí cho ở những một đồng tiền vàng này. »

Chàng Osman nói: « Nào của ấy có gì đâu, ai lại dạy được có 100 đồng tiền vàng thờ ơ như thế này, tôi còn cho ông nhiều hơn. »

Người ăn mày nói: « 100 đồng tiền vàng! tôi thật chưa từng có một số tiền khá to ấy bao giờ! Xin ông cho tôi số mó vào số vàng của ông một tí, thật là một sự vui sướng mà tôi được hưởng lần thứ nhất trong đời tôi. »

Thấy cách nói xã vui thích của người ăn mày này, chàng Osman đã không từ chối, lại lấy số vàng của mình trao cả vào trong tay gầy gò kia của lão ăn mày.

Khi người ăn mày vừa cầm lấy tiền vàng liền giấu ngay vào túi. Chàng Osman nói:

« Ô hay! Ao làm gì thế, gã tôi vàng đây! Lão ăn mày làm nhầm sách không biết việc chi, cứ nằm đi nhắc lại câu « Đời người vì thế rị cầu.. »

Chàng Osman nói không kịp nói rằng: « Phải giả tôi vàng đây! » Người ăn mày tay vẫn giấu kín tới vàng, miệng vẫn cọc tiếp leo:

« ..... Ai ở phúc đức mới biết qua nên... »

Chàng Osman nói: « Thôi không phải chuyện nói đâu, ông đổi tôi vàng của tôi kia! »

Lão ăn mày cứ luôn miệng vào câu thơ kia. Không để ý gì đến chàng Osman. Chàng này liền nắm lại nắm lấy tay lão ăn mày và số sàng lấy lại tôi vàng.

Lão ăn mày kêu lên: cứu ông ơi! giúp tôi với, cứu tôi với, bao nhiêu tiền của các ông làm phúc cho tôi, thì ông bất lương này lại muốn chiếm mất cả! »

Nhiều người qua lại thấy tiếng kêu liền chạy lại vây lấy chàng Osman. Chàng đã định bảy tỏ cách quỷ quyệt của lão ăn mày cho mấy người Ba-tư đó nghe, song chưa kịp nói, họ kêu lên rằng: « Thằng này chính là người ngoại-quốc, kia xem sắc khăn nó đã biết nó là quân Kafir! phải đánh thằng bất lương này! »

Chàng Osman bị xô vật xuống đất và bị bọn họ nắm lại đánh chàng đến tụn quần đến nỗi chàng bỏ cả cương lừa, lừa ta thấy xôn xao vậy, bỏ chạy mất! Nếu không có bọn gác cửa lại chạy tới Ba-tư kia đi, có lẽ chàng Osman cũng khó lòng thoát tay cứu-địch!

Chàng Osman lọn lại đầu cầu và tìm một nơi thắng thấy lừa đâu, chàng dựa vào chiếc cầu khóc than thảm thiết! chàng tự nghĩ rằng:

« Đất khách quê người, không tiền không bạn, lại ở giữa cõi thị thành, lấy ai là kẻ đỡ-trì cho người cơ-khách này! mình muốn làm điều lành, lại bị người cho là quân gian-trá! Ấy chính thân-phụ mình chỉ muốn làm điều lành mà thiệt mạng! Hỡi ơi công bằng lắm thay! nơi nào? » Chàng đi chợ ngã lòng, song chàng lại nhớ lời một bậc tiên-tri rằng: « dù thế nào mặc lòng, lòng ta cứ nên vững vàng. Trời hằng thấu đến kẻ thán gió lễ lượt ai! Chàng nghĩ vậy, rồi ngẩng đầu lên, nhìn chung quanh mình, điều nghe thấy tiếng-đồn thét; thì ra con lừa của chàng đã lọn về! đầu cổ nó lấc-lư có vẻ vui mừng. Chàng mừng quá, đến nỗi như quên cả nỗi phiền-muộn. Chàng vuốt ve hôn hít con lừa, rồi chàng dịch lại qua cầu. Nhưng mà đi đâu? chỉ Jâu mà ở, vốn đâu nuôi chàng. lấy gì nuôi lừa? Tiền hết mọi đường, mà ngộ chàng con đói để tụn!

Khi ấy có một người lái buôn nước Turcô qua xứ Isphahan, thấy con lừa muốn mua, và nài giá, chàng Osman để lại. Chàng rất yêu quý con lừa, vì chính nó là một bạn tôi gần chàng, trong bất vững đường trường, vui buồn từng chịu. Nên nói đến chuyện bán lừa đi, chàng cũng ngần ngừ, song chàng nghĩ rằng, thà đành cách biệt, còn hơn để lừa phải chết đói! Nên chàng nhận lời với người lái buôn và bán cũng được giá cao.

Chàng ăn tạm mấy quả vả, quả chà-là xong, chàng thấy trong mình mệt mỏi vô vàng vàng. Chàng lại lộn đến chỗ lão ăn mày, bụng bảo dạ rằng: « Mình không thể bỏ qua việc lão ăn mày này được! mình phải tìm cách cho biết nơi lão ở, rồi mình phải lấy số tiền vàng của mình lại. »

Chàng lại nghĩ cách xa người ăn mày độ mấy bước mà lão này vẫn đọc câu thơ trên xác để làm dụng lòng bố qua đường. Thình thoảng cũng thấy mấy người mù khác lại chỗ lão ăn mày này, xem chừng nói chuyện với về làm! Dù cách cử-chỉ lấy làm nghịch mắt chàng Osman, mà chàng vẫn không quên tòa trộm giả kia được!

Trước khi mặt giới lặn, lão già này đứng dậy quơn miếng đệm ngồi lại, chàng gấy đi vào trong phố. Chàng Osman theo mãi xa xa, qua phố xá này, đến công-viên thảo, biết bao nhiêu là phố xá đông-đúc ấy-áo, khiến chàng nhìn mà chẳng có biết nhân-gian lão mù kia. Đi khắp các phố, mà mãi mới thấy lão già này rẽ vào trong một phố hẻm kia. Lão đang lại trước một nhà, tay lần lò tái, song có về cỏ-lắc, chung quanh chỉ có mấy cửa nhỏ giọ sang vào nhà. Lão mà mở một cái cửa thấp rồi đi vào. Chàng Osman thọ ngay lão vào, lão khóa cửa lại cẩn thận. Lão ấy song khắp sung quanh tường, biết chắc chỉ có mình lão trong buồng thôi, lão lần ngồi xuống đất đếm một đồng cho đỡ nhọc. Lão nói rằng: « hãy giờ chỉ có mình ta, ta có thể đếm và sờ mó vàng ta. A! mình dùng cách lừa lão ngốc kia thật khéo! »

Lão mắc tới vàng ra, đếm cả vào trong vạt áo lão đảo đi đảo lại, đồng tiền vàng kêu loảng-xoảng nghe rất vui tai! Lão đếm đi đếm lại rất cẩn thận, rồi bỏ từng đồng vào tới thật thật cẩn thận.

Tới vàng yên đâu của ta, hãy lộn về tay ta, hãy bát cho tao nghe cái giọng thanh-tao của mày. »

Hai lão trước tự vàng còn lộn về tay lão song đến lần thứ ba không về tay lão nữa, thì ra chàng Osman đã lấy lại, và đã thế trong áo rồi.

Lão mắt này, tên luôn rằng:

« Tới vàng yên đâu của ta, hãy lộn mau lại tay ta ». Dù lão nói, lão hèn, lão nạt, song tới vàng cũng không lộn lại nữa. Lão đứng dậy chạy khắp buồng, giỏ cả bọc, lấy gậy khua khắp trong phòng. Lão xoay giở sao, chàng Osman cứ theo vậy, nên tránh không vướng đến gậy lão. Lão thấy cần lão mất thật, lão lăn lộn trên đệm đơm, kêu gào dữ tợn, khiến cho một người mù hàn xanh, phải mở cửa chạy sang giúp lão và hỏi lão rằng:

« Cái gì thế? » — Lão nói:

« Anh em ơi! lại cứu giúp tôi với! »

Lão mở cửa, người mù kia bước vào nói:

« Sao thế, đang đây, anh bị điều gì khổ sở đó? Nói cho tôi biết. »

— Lão nói: « Thằng quỉ nó đã lấy mất cả của cải tôi rồi, nó lấy mất tôi vàng tôi đang tung trên tay nó! »

— Lão mù kia nói:

« Sao dại dột đem vàng mà tung, này tiền tôi, tôi giấu dưới viên đá lát nhà, qui cũng phải chịu. Chàng Osman nghe thấy thế, lão sang buồng bên cạnh thấy cửa buồng hé, chàng vào nhanh ngay được bên đá lát cạy lên, lấy được tới bọ nữa, thu về trong áo!

« Lão lấy anh mù bịa cạnh bảo lão ăn mày rằng: « Đi vậy, tôi chỉ số tôi đấu bạc cho anh xem. » Nói xong cả hai lão mù, đi sang buồng bên cạnh, lật viên đá lát lên, thì tất bạc đã biến rồi! Lão mù bèn: cạnh liền sấn lại lão ăn mày, bèn rằng: « À! Đồ khốn nạn mày lấy tiền của tao. Mày dùng cái thuật kín mất của mày để đó chỗ lão giấu tiền. »

Một anh mù thứ ba chạy lại hỏi:

« Làm gì mà đánh-lộn tí-tỉ? Sao vậy? — « Ôi! chẳng tôi bị mất trộm cả! Có quỉ ở trong nhà này! » Anh mù thứ ba bảo rằng: « Các anh không nên như tôi đây có bao giờ tôi rời của tôi ra. Ngoài đường tôi bỏ trong đó; ở nhà tôi để dưới gối tôi, qui nào đâm đến dưới đầu tôi mà lấy của. »

Chàng Osman nghe biết câu chuyện ấy, liền vào trong buồng lão mù ăn cắp mày, có lấy tiền giấu dưới gối. Khi anh mù thứ ba về, sờ đến bọc nào còn đầy nhiều, anh ta lại kêu gào như hai người mà kêu rằng: « Đây có qui, qui ở đây! »

Bao nhiêu người mù khác ở trong nhà này, mở cửa chạy lại làm ồn-ào lắm. Chàng Osman thừa thế thừa-thoát. Vừa ra đến cửa, gặp ngay ông cảnh-sát. Ông này vì nghe thấy tiếng kêu gào nên đem linh lại. Chàng Osman kể qua công việc cho ông cảnh-sát nghe và giao giá những tiền bạc chàng vừa lấy của mấy người mù cho ông cảnh.

Ông cảnh bảo: « Trời mày cứ gỡ lấy những của cải này, nhờ mày mà ta lại được một ổ quân trộm cắp. »

Tại mà chỉ kêu Em ?:

« Ô ông cảnh cảnh sát ơi! tại cứu chúng tôi với, những quân kẻ cắp quoanh khắp cả ông tôi. »

Ông cảnh cảnh sát bảo:

« Phải, đây có quân trộm cắp, chứng đã bị bắt. Các anh lại đây, tôi sẽ cho giết quân trộm cắp kia đến trước mặt các anh. »

Rồi ông cho linh áp giải cả tại gian phi mà lên nhà ngục mất một giờ đồng hồ. Ông đếm cả được năm mươi người. Tại ăn mày kêu gào:

« Nào quân trộm đâu! Ăn đem đến cho chúng tôi » ông cảnh nói:

« Hãy thong thả, tôi sẽ cho đến chúng đến, này anh em mỗi người cầm một cái bị, khi nào quân trộm đến trước mặt các anh, các anh nên đánh cho chúng chừa! »

Ông cảnh phát gậy cho chúng xong, ông liền phân tại mỗi nơi ra làm hai phe, một phe đứng bên hữu, một phe đứng bên tả. Ông bố lên: « tiến đi » Hai bên đang đi, ông bỏ « lộn lại » thành ra hai phe mà này áp đến với nhau.

Ông lại bỏ « Ấy quân trộm nó ở trước mặt các anh, tiến lên, đánh tọn đi! »

Thật là một đám đánh nhau lên bảy lý lăng! Hai phe đánh nhau rất hăng hái, gậy đánh tứ tung; tại mà này đánh lẫn nhau không ngơ tay. Mãi đến khi những đến mà này mọc qui ngã lên ra, kêu rất thê-thảm mới thôi.

Ông cảnh thấy chúng đã chịu đàng đảo, mới ra cho chúng lộn về.

Câu phần chàng Osman, chẳng những lấy được của lại, mà lại được ông cảnh cảnh sát tiến cử với một ông quan giám-đốc trong thành phố, nên chàng ta được chỗ làm ăn an sự lọc-nghiệp.

Chàng Osman thường thường vẫn nhắc đi nhắc lại câu luận-thuyết của một vị hiền-triết, mà chàng vẫn vững lòng tuân theo trong khi hoạn-nạn. Câu ấy rằng:

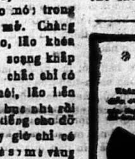
« Dù thế nào mặc lòng, lòng ta cứ vững vàng, trời hằng thấu đến kẻ thán gió lễ lượt. »

An hà Võ-khiêu dịch thuật.

Nếu ai mắc phải bệnh thối « lậu và giang-mai » đã lâu hoy mới, 9 đi nhưng hay nhẹ mà muốn được mau khỏi, không tốn tiền lại không hại về đường sinh-dục, nên tập tức đến thăm ông thầy thuốc chữa bệnh ấy là ông Y-NGOC-LIEN, n° 46, Rue Principale à Bep cầu, vì thầy ấy là một nhà chuyên trị bằng thuốc bệnh tinh đã có tiếng không ngày nào là không tiếp được giấy người khen vì mình tả ở nào nơi gửi lại.

Ở Hà-nội có gửi biện Kim đức giá ₹ 23, phố hàng Bồ và ở Huế biện Phương nguyên phố Paul-Bert làm đại-lý bán nữ. 3022

QUÀ TẾT



Nhân dịp tết, bản-hiệu không biết lấy gì tỏ lòng cảm ơn các người, vậy nay xin kính biếu tập diễn-truyện của ông Phan-văn-Trinh, bản người nào đã có rồi, khi gửi thư hãy gửi cho biết, thì chúng tôi sẽ gửi một cuốn khác. Hãy viết rõ họ tên, chỗ ở cho người nhận. Hãy viết cho Phan-bội-Châu, tập Phiên-Hồ, Nguyễn-thiện-Kế, Việt-Nam Quốc-Tự, Việt-Nam Quốc-Tự và tập những tác-phẩm và đơn-hiệu về Phan-bội-Châu, in tháng trước nước gửi cho Nguyễn-thương-Hiền.

Kính

NGUYỄN-TIẾN-HÀM dit THUẦN-THÀNH
Bottier - Chapelier
7, Rue des Calmes Hanoi

CASQUES
EN
BAS LIÈGE
aux PRIX les PLUS BAS
HAI-CHINH
74-76, Rue du Pont-en-Bois, Hanoi

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC:
MỘT TRIỆU
hoặc 500.000, hoặc 200.000, hoặc 100.000 quan
Muốn được một số tiền kỳ, nên mua một cái vé
CRÉDIT NATIONAL 1920

1 lô. . . . . MỘT TRIỆU
1 lô. . . . . 500.000 quan
2 lô. . . . . 200.000 quan
3 lô. . . . . 100.000 quan
50.000 quan

Tiền rất số tiền kỳ trong một năm sống là 20 triệu quan
Như vậy rất số cũng dễ trúng lắm
Muốn dự xin cứ gửi rất số kỳ, nên gửi 20 quan cho ông chủ chiêm nhà:
BANQUE NOUVELLE, 3 Rue Paparé, MARSEILLE (France) R. C. 6576

DELEULE & DETOUILLON
76, Phố hàng Trống, Hanoi
Qui-khách nên mua những xe-đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng
XE-ĐẠP TERROT:
Thượng hảo hạng . . . . . 62 $ 00
Hạng đi đường xa B. . . . . 52 . 00
Hạng đi đường xa A. . . . . 50 . 00
XE-ĐẠP ALCYON:
Thượng hảo hạng . . . . . 60 . 00
Hạng đi chơi. . . . . 52 . 00
Hạng đi đường xa. . . . . 48 . 00
XE-ĐẠP « DRAGON D'OR ». 40 . 00
3036

茂 MAO-SENG 盛
57, Rue Jean-Dupuis Phố Mới), Hanoi
MÁY NÓI SỐ 248
Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chấn-song bằng xi-măng. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.
Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.
Qui-khách có dùng, xin mời chiếu cố.
3013 MẬU-THỊNH kính cáo.

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: Santalol và chất: Salol và chất: Urotormine

3001 Giá 1$30 một hộp

Mấy điều khuyến về cách "đề-phòng bệnh đau mắt"

Quan Bác-Sỹ CASAUX, hiện bây giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt ở Hanoi, khi có đại hội đồng bàn về các chứng bệnh xứ nóng tại Saigon năm 1913, đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người lòa thứ nhất.

Quan Bác Sỹ ấy lại nói rằng phần nhiều những mục-lật ấy cũng chỉ tại các chứng đau mắt hướng mà sinh ra, nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.

Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.

Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn ngừa bệnh ấy, và khi mới đỏ mắt, có nhứt mắt, đã phải chữa ngay; phải có một thứ thuốc đau mắt rất kiến hiệu là vì lẽ ấy.

Bản-hiệu đã đến tận quan danh sư, mới nói đến trên kia xin một cái đơn để chế ra một vị thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến hiệu mà ra vào mắt không đau. Thuốc chế theo đơn ấy chính là thuốc.

COLLYRE JAUNE

selon formule du Docteur CASAUX

Hiệu bào chế CHASSAGNE

Laron và Laeaze

có bằng bảo-chế đệ nhất hạng tại Đại-học-đường Paris, tốt-nghiệp.

59, Rue Paul-Bert, Hanoi 3002

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy đọt.

Giá tiền 0$90 3001

TAM-TINH-Y-QUÁN

Phố hàng Ghế-gỗ, số 16, Nam-định

Hiệu Tam tinh có thầy thuốc xem mạch, biết thực hư hàn nhiệt, trị bệnh biết hoàn cấp hòa cứu, hoàn tán cao đơn chế huyền cực tinh vi, chữa để các bệnh mới lâu thì mau đi trong, số bệnh phòn còn chữa cũng được hết sinh khỏi tử, người giàu có lấy phải giá, người nghèo cũng qua không tiền xin thuốc cũng cho, chữa các bệnh như sau này: đàn ông mộng tinh, gi tinh, hoạt tinh, lãnh tinh dương suy không có, đàn bà kinh nguyệt không điều, huyết ít, huyết cạn, huyết hôi, huyết tích, khí hư sinh bạch đới, bầu sản hoặc kinh thấy gió liền miễn sinh ra trăm chứng không có bà-cô đã không nuôi, các chứng đau bụng đau trúc kinh niên, ho lao, hen, đàm suyễn, trẻ huyết, khạc huyết, mục huyết, ho huyết, tị huyết, băng huyết, phong thấp cổ chứng bất tọa tả hại, phá thông, giá mỗi hộp hay là chai 1 đồng.

Đau mắt có lòng cộm hay sa lông mi bẩn hiện chỉ chữa nên giờ thì khỏi mà mắt không có sẹo, mỗi mắt 1 đồng. Trẻ con cam kinh đàm suyễn tả tị mỗi chai 5 hào.

Lậu và giang mai vân-biện chữa khỏi và giải, nọc không tồn tiêu lại sinh đục như thường mỗi chai 1 đồng, thụt 5 hào. Cao ba lang thực tốt mỗi lọng 5 hào. Thuốc bổ sâm nhung song bổ hoàn giá trả trai gái đều dùng được cả mỗi hộp 1 đồng.

Thuốc cai á phiện nghỉ nào ăn năng đã lâu uống khỏi không vật vã đi làm được, hạng nhất 2 đồng 1 chai, hạng 2 đồng, chai con 5 hào, quí khách ở xa viết thư về kể bệnh bản hiệu gửi thuốc tới ngay gửi cách lĩnh hóa giao ngân, ngài gửi mandat thuốc, tin cũ nhớ xin nói: M. TRẦN-ĐẮC-SỞ chủ TAM TINH-Y-QUÁN ở Nam-Định. 3000

CAO-BẰNG

Mộc thầu hí. — Nghe tin các chú ở đây mới được phép hát mộc thầu hí, và mấy hôm nay ở trước chợ đã thường dựng rạp ....

Bác ơn tả dưới trung-châu nghe đến ba chữ mộc thầu-hí chắc chẳng hiểu ra thế nào, nhưng ai đã lên qua trận thượng-du này ít lâu, thời chắc cũng chẳng lấy gì làm lạ. Mộc thầu-hí tức là cái kế sinh-nhai rất khôn khéo của các chú ở đất này. Có gì đâu ? Tất cả có độ hai ba mươi cái dầu gỗ, cũng xiêm, cũng giáp, cũng quần-hoàng, mũ bình-thiên, có dây chẳng ở đầu và chân tay, do một chú đứng trên màn, nhẩn ra nhẩn vô, giọng nghiêu ngào vừa hát vừa giật cho cử động...

Tuồi thì giang-sơn là trên mấy tấm vẩn, vẽ-trụ trong giẫm rậy một tre, dưới vòng thái-dương ngọn đen dầu lạc, cũng vua quan, cũng dân đen khổ rách, cũng anh hùng cũng trinh nữ, thắng mặt mếu râu đôi, con lông mày là liễu, cờ đỏ vương bì, ngũ liên hoàn tướng, trung-thần ở đời..... khá khen chú tạo hóa thất-nghiệp kia cũng khéo ra công xếp đặt.

Ấy mộc thầu-hí là thế Hằng năm các chú chỉ xông hẹo ở đây vẫn thuê về cho hát xem không ở giữa chợ. Như vậy, bà con ta ở trung-châu thấy sao là lòng tò tế cầu các chú đến, chính là cái kế đọa kế ông hai của các ở ta kiếm ăn vậy. Mỗi khi hát, là xông đến các chú đen ngòm đông nghịt, tiếng là đi xem hát, nhưng nào biết hát là đâu ? Chỉ xô nhau vào nàng bạc ! !

Ôi ! Cờ bạc, cái hại có hại, chẳng phải nói bà con ta cũng đã rõ vậy mà có một cái hại thế mà tới đâu, lại còn một cái hại về ngẫn nữa rồi là hại hoại phong hóa, là cái hại liều ngõ hoa tường, mượn tiếng đi xem hát mà tìm đường nguyệt hoa. Những lần hát trước đây, đã biết bao nhiêu là cảnh tan cửa nát nhà, chồng chẻ vợ, vợ bỏ chồng, cha con lìa nhau, mẹ giận con, anh hòn em, hết tình hết nghĩa. Dẫu nghèo vì đâu ? trộm tắp vì đâu ? phong hóa suy đồi vì đâu ? Chẳng là nẩy mầm nhóm rễ, ở những hai này mà ra ? các nhà tai mắt trong xứ nay, cũng nên lo nghĩ mà phòng ngừa cho dân cái hại ấy.

Ng-thiếu-Lê

VIỆC KINH-ĐÔ

Thời tiết mấy hôm nay. — Mấy hôm nay tại Trung-kỳ có sinh ra cái cảnh lạ trong thời tiết rất lạ chẳng biết vì cớ sao mà cái khí trời xứ nầy đêm nằm nước mắt bắt cứ buổi mai hay là buổi chiều trông một cái cảnh vật gì cũng xa chừng vài trăm thước tai trông thấy trắng đục như sương mù vậy còn như một hôm nào thì xưa nay thường trông thấy xanh um mà ngày nay chỉ còn một cái dạn trắng là mà chẳng hiểu là bởi cớ gì mà lạ vậy còn suốt ngày nắng-nôi nóng-nực lạ lùng chẳng hay trường tại sẽ có cái triệu trứng cầm gì chăng, mà cái thời khí mấy lâu nay so với cách năm trước thật là rất lạ vậy.

Ba bà cháu cùng nhau xuống Thủy-phủ. — Vừa rồi ở bến cầu Giahội mới xảy ra một chuyện chết trôi rất lạ thường khiến cho ai nghe đến cũng phải khiếp :

Số là trời buổi trưa nồng-nực vào khoản 12 giờ trưa ngày 25 vừa rồi có ba bà cháu nhà kia : một bà già chừng 60 tuổi đem hai đứa cháu đi tắm mát.

Khi tắm đã ngán ngủ rồi cùng nhau vào lờ ngồi nghỉ đợi cho khỏi mình mát mẻ áo quần chẳng hay vì sao mà lại cùng nhau trở ra tắm lại. Trước khi ba bà cháu đi xả ra tắm lại thì nói rằng ra sông hụp xuống nước cho mát rồi vè, ngờ đâu cùng nhau ra hụp xuống nước rồi hụp thấp hụp dài chẳng ai biết đi đâu mà cũng không ai giới ý đến nơi ba bà cháu ấy nên không biết là chết. Một hồi người nhà không thấy về mới đi tìm khắp phố cùng chợ chẳng có mới biết là hồi nẩy có cùng nhau xuống tắm mà chẳng thấy lên, tác bấy giờ mới biết là chết chìm dưới sông, thuê người xuống lặng thì quả nhiên ba bà cháu đeo nhau một cục thật là một chuyện kỳ thay.

Cái chết lạ lùng ấy lại thêm câu chuyện dị đoan cho người xứ nầy bảo rằng con nồng nực nổi lên thì có ma nam chục bắt người nhiều lắm cho nên sự tắm sông nay chẳng ai dám tắm mà nếu có đi tắm thì phải lễ năm lễ bảy mới dám xuống nước. Lạ thay !

PHOSPHATINE FALIÈRES danh tiếng lâu nay, bán gợi đựng trong hộp thiếc bằng chỉ khít kính lắm.

Có mua chớ lầm cho được hột PHOSPHATINE FALIÈRES đựng hộp kính thanh, tốt cho các trẻ mới sữa, người lớn đau huyết, ông già bà cụ hết sương, công là kẻ có đau tìm mới mạnh

Có trữ bán cùng hết — Tại chủ thi ở Paris, số 6, đường La Tasherie, 6 G. Paris 87-88.

Nhà nào cũng hỏi vội. — Nếu khiến một người ở xứ xa mới đến xứ nầy, thì chẳng hiểu là bởi có gì mà nhà nào cũng thấy hỏi vội trắng lóp. Mà nếu chẳng hỏi vội ở vách thì cũng rầy vài ở ngoài rào chẳng ở giữa ngõ trắng lóp mới thật là một chuyện lạ thay! Nếu hỏi ra cho kỳ thì mới biết rằng hỏi vội là hỏi sự ốn định, song chẳng hiểu vì lẽ gì mà hỏi vội, chỉ sợ in tri rằng nếu hỏi vội thì là trừ được ôn dịch vậy chớ không hiểu là vôi có thể trừ loài vi-trùng mà hỏi vậy.

Vậy thì nhà nào cũng hỏi vội như thế là bởi sự nữ sở có nạn thiên thời.

Được hơn một tuần nay đã có kẻ bị bệnh thiên thời mà chết, cho nên người xứ nầy sợ lắm nhà nào cũng thấy hỏi vội.

Phàm trong lúc trời hạ thiên nồng nực, nếu ăn uống không tiêu sự thường dùng đồ sống sì thì cũng nặng sinh ra bệnh thổ tả hoắc-loạn, hà tất phải có vi-trùng truyền-nhiễm cho.

Vậy thì muốn giữ cho hợp lẽ vệ-sinh thì nên thân thể cho xiện vượng thì sự ăn thực cốt nên có điều-độ là một cách trừ bệnh thứ nhất vậy.

Mong rằng những kẻ huynh thanh trong gia-đình thương nhau chăm nom cho kẻ hậu sinh ăn uống có điều độ, có cách thức hợp với lẽ vệ sinh thì thật là một điều hữu ích vậy.

Việc Nam-kỳ

GÓ CÔNG

Việc học-sinh tẩy chay gánh hát của Lương-khắc-Ninh

Vẹo này đã đăng trong một số báo trước nay tiếp được tin rằng : Cái tin-tức ấy xảy ra là vì công-chúng cho M. Lương-khắc-Ninh là đồng thân của báo Trung lập bấy lâu công chúng vẫn có cái ác-cảm với báo ấy, trách báo ấy là không bênh vực quyền-lợi cho Annam, trong lúc đánh bét khai điền, học sinh cổ động lấy cớ ấy, hai bên thành ra đấu ẩu nhau. Đốc-phủ Hải là chủ rạp vào sáng chực bắn học sinh, nên mới thành ra việc náo động to.

CÁI BÈ

Một bà già mình cao có 5 tấc

Có một bà già 54 tuổi, gốc ở Hậu-thành Cái-bè, mình cao có 5 tấc, tay ngắn cụt ngắn, cánh tay chưng hơn hai tấc, cũng đủ 5 ngón, 2 cái chân cũng cụt, 2 cái bàn chân cong có vật, nên đứng đi không đặng. chỉ ngồi với nằm mà thôi. Một mày cũng có đạm nở nang, có đầu tóc, hàm đen chưa bạc, nói chuyện tiếng nghe ee-ẻo, cũng hưng cơm ăn, hưng nước uống đặng.

Hình sắc thì chẳng khác chi người, cũng hình vóc, mặt mày, đầu cổ, miệng mũi, tai mắt, răng lưỡi, tay chân, đủ đều hết, ăn ẩu, nói nói, cười cười, cũng như một người đàn bà khi vậy, duy có cái lùn thấp, 54 tuổi mà bề cao có 5 tấc mà thôi, và tay chân cụt.

Hôm ngày 3 và 4 Avril 1926 bà con cửa người chở người đến chợ làng Phú-An, mướn một cái phố, dựng một cái phòng kín, cho thiên hạ nam phụ lão ấu đến coi (một bà già lùng) góp tiền mỗi người vô coi từ 1 cắc sắp xuống 3 xu, trong hai ngày góp chừng 50 ngoan bạc, thì cũng là một người quái dị, cũng chưa từng thấy, mà trời cũng để phần cho người rất quí, là, hễ ai muốn thấy hình dạng người thì phải tốn tiền.

C. L. B.

SADEC

Gái giết chồng

Nguyễn-văn-Trí ở làng Thường-yên kết duyên cầm sắt cùng Trần-thị-Thới đã 2 3 năm nay, duyên tình đằm thắm. Vậy mà chẳng biết lẽ nào, mà buổi ăn trưa ngày 10 Avril 1926 nàng và ve chai rồi nhỏ, rồi rắc vào cơm cho chồng nàng ăn.

Hỡi ôi ! Trí ơ hờ cứ việc ăn, sao rất chạm nhằm lưỡi, rờ ra coi — nầy ! ve chai, trí hô lên, làng xóm tựu đến khám nghiệm trong chén cơm cửa Trí ăn còn lại một ít thì hãy có mẩu ve chai lẫn lộn.

Quê tang ấn, làng mới tra thị Thới bị nàng khai rằng : e Trinh cùng làng việc tới làm đây tại tên Nguyễn-văn-Cường chỉ giáo. Nó nói rằng : tôi ở với chồng tôi cho cực — nếu giết hắn chết rồi, sau nầy Cường sẽ cưới tôi cho em nó là bực bào hộ, bỏ tôi đại k ông ngờ đến nông nỗi nầy ; vậy xin rộng tha.» — Đoạn làng bắt Cường mà hỏi thì Cường giả tuồng lo lắo nói rằng : vì thù oán nên nó gian. Nhưng dẫu phải quấy lẽ nào làng cũng không tư vị đồng tên chi làng lập tức làm phúc bẩm giải thị Thới và tên Cường đến quan phát lạc. Còn đay người nhà phải man mau đem Trí đến nhà thương cho quan thầy cứu sống. Trí đó ra đi than rằng trong bụng đau đau, thế khi phải chết.

Khi đến quan thì Thới và tên Cường đều bị buộc tội thuốc người. Thế chẳng khỏi mỗ người một án.

L. T. T. N.

THUỐC HO THẦN-HIỆU

Bản-hiệu có đủ phương thuốc chữa các bệnh ho đã kinh-nghiệm cả ; ai phải bệnh ho nào thuốc chưa phải một nên mua về điều trị lấy mau khỏi ! Đỡ hao tiền vào chỗ vô ích ! ! Vì tôi tinh tiết trời năm nay biết chừng nhiều bệnh ho, nên đã chế ra các thuốc Ho như là : Ho thai nghén, ho sản hậu, ho đàm hỏa, ho huyết hông, ho lâu bệnh, ho lao nhược, ho khan, ho suyễn, trẻ con ho sốt, người lớn ho gió v. v. Vô luận người ở gần đến nơi thăm bệnh, (có ông lang bắt mạch, và thông trị các chứng nội thương ngoại cảm, từ thử hàn nhiệt) hay ở ngoại tỉnh gửi giấy lấy thuốc đều kiến hiệu cả. Ai gửi giấy kể bệnh cho bản hiệu biết ý định lấy ngân nào tiền thuốc, và muốn bảo gửi theo cách nào : để bản-hiệu tiếp thư liền gửi thuốc ngay cho tiện.

Nay kính cáo

Lưu-thị-Hai, 18, Rue des Ferblantiers

5 663 *Hanoi*

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : 0$80

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

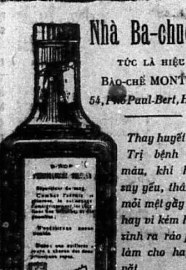
3003

Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU

BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi



Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu, thần thể mỏi mệt gầy còm, hay ni kêm huyết xinh ra rào phỏi, làm cho hay ho vật.

ẤY LÀ :

THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT

MÁU BỔ 1$40

3001

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trả ra những tiền đổi chỗ ở, con thì bản-quán không nhận lấy gì trả bằng con-niêm cả.

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ sáu 30 Avril 1926

TẠP KỊCH TRÍCH DIỄN

Đoạn thứ nhất

KIM VĂN KIỀU

Diễn từ chỗ ba chị em Thúy-Kiều đi thanh minh gặp Kim-Trọng rồi hai bên tư-tình với nhau.

Đoạn thứ hai

QUAN-ÂM THỊ KÍNH

Đoạn thứ ba:

LIỆT PHỤ CÁT NHU

Đoạn thứ tư

THAM THỰC CỰC THÂN

(Hài kịch rất buồn cười)

Tối thứ bảy 1er Mai 1926

SÙNG SƠN TIÊN CHÚA

Tối chủ-nhật 2 Mai 1926

TÁI SINH DUYÊN

(Hồi thứ 1)

3005

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh giịp.

Mắc bệnh giịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh giịp, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

Ở 1$80 một lọ sáu cachets

3006

P. HÀM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon.

Thường làm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè già là cho nên gia giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy quí-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp quả bộ chiếu có cho bản-hiệu lại Hanoi, Haiphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU

số 10, phố hàng Ngang, Hanoi

số 118, phố Khách, Haiphong

số 72, phố hàng Thống, Nam-định

Kính-cáo

Rượu bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chớ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có tri khôn thì không ai có thể tin được!



Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm lộ lắt

Nhân ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tôn Nội-các phụng lời chân phê rằng :

Chiếu nay đã được phòng của MONTÈS qui ông, có chỉ nên một thứ rượu bổ để từng ngự dụng qua rất hay, đáng nên gia thưởng, truyền lạc phê thị gửi cho qui dược-phòng chế-tạo để tỏ thành-giá.

Khâm thử.

以 茲 有 能 製 補 藥 酒 之 人 特 賜 嘉 獎 欽 此 欽 遵 內 閣 蓋 印 大 清 光 緒 二 年 五 月 初 七 日

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả ! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được ! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư từ bữa nầy.

3001



Agents généraux en Indochine : CHAMPIERE, PUITPROD, GARNIER-VENT & Cie

19627

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

Sữa đặc BERNA

Làm bằng sữa của bò cái Thụy-sĩ tốt nhất có cái vị ngon ngọt, cái tinh chất đặc biệt, và lại có rất nhiều chất bổ dưỡng.



Dùng để nuôi con trẻ, người đau, và người nhiều tuổi rất tốt.

Giá bán **0$80** *một hộp 400 gr.*

Bản hiệu nhận được sữa BERNA luôn, nên lúc nào cũng có sữa thực tươi.

3005

INJECTION PEYRARD D'ALGER



Thuốc thục hiệu này chế ra đã lâu rồi và hiệu-nghiệm hơn các thứ

ĐỂ TRỊ SINH DAU-LẬU

mới bị hay là có đã lâu rồi

Trong 232 người ở Ấp-Rập dùng thuốc này thì lành bịnh hết 231 người

(Y theo lời phúc các lương-y ở Ấpgr)

BÁN TẠI SỞ: SPÉCIALITÉS PEYRARD

45, Rue de Grenelle, PARIS

và cũng các thứ thuốc có danh

Nhà Bán-đồ « TẤM-TÌM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

Dù các ngài đau đớn thế nào mặc lòng, hễ dùng :

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi các ngài lại được khỏe mạnh như thường

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là :

Đau tỳ vị, bệnh dạ dày, bệnh ỉ chảy, vân vân...

Giá bán : 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert, Hanoi

3002

RHOMNOL

Của các nhà *Laboratoire Lapprince*, là một thứ thuốc bổ rất mạnh, cần những người vì lao-động quá mà suy-nhược, cả những người nhọc-mệt trí-não, cả thần-kinh, rất linh nghiệm.

Thuốc viên : Mỗi ngày 6 hay 6 viên.

Tại tất cả các nhà Báo-chế và Bác-kỷ đều có bán.

3003

THUỐC CHỮA BỆNH THƯƠNG GÂN



Neurinase

Ai mà làm lụng mệt nhọc, buổi quá, cử động nặng nề, buồn rầu nghĩ ngợi thì thường hay mắc phải bệnh thương gân, khi đã bị bệnh thì đêm không ngủ được, chẳng còn gì nguy-hiểm cho bằng là không ngủ được, mà nhất là ở các xứ nóng thì lại càng phải nghỉ ngơi. Nếu không thì mỗi buổi sáng dậy thấy trong mình mệt nhọc, không làm gì được.

Thuốc *Neurinase* là của một viện học-sinh cũ ở viện Pasteur thành Ba-lê tìm ra. Thuốc này làm gân cốt bình yên và ngủ được êm đềm lại thêm bổ bổ.

Người già kẻ trẻ uống đều được cả.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3045

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán gửi báo chỗ mới, thì gửi cho báo-quán cả giấy cuốn báo, chứa lại thì nào thì biết rõ ràng vào đấy, và gửi theo ba hào (0$12) bằng tem cũng được để chi tiền giấy cuốn khác

Nếu không gửi tiền theo thì sẽ để ngày-tháng sau sẽ hoặc phải trả bằng hai.

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lớp-láng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

KOLA CUCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ . . . . . Một litre :* **2$40**

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* **1,25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm . . . . . Một chai :* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều . . . . . Một chai :* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3006



CỨ MỖI NGÀY lại uống MỘT VIÊN THUỐC HUỜN của ông **Lương-y DEHAUT** uống trước khi đang cơm, thì CHẮC BỆNH KHỎI MẠNH LUÔN

NHỨC ĐẦU, ĂN KHÔNG TIÊU, HƠI BAO TỬ, CHÓNG MẶT, KHÔNG THƯ THỚI

BÁN TẠI: Nhà ông Lương-y DEHAUT, 167, Faubg St-Denis Paris, cũng khắp trong mấy tiệm thuốc.

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐAU

THỨC THẦN VÀ

ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của ông Lương-y GUILLIÉ



Từ năm mươi năm nay thuốc ELIXIR có chữ ký của ông Lương-y Guillié tập làm thuốc này không bịnh NÀO PHẢI đau trong 24 giờ mà THÁI TINH, ĐAU GIẢM ĐẦU HÌNH LẠI MỘT CHÚT ĐƯỢC. BỊNH ĐIÊN, BỊNH HỒ ĐẦU, BỊNH CẢM, GHÉ CHỐC, NỌC ĐỘC đã có bịnh có THUỐC LÀ THUỐC HAY.

Ấy là phải thứ THUỐC XỈU có chữ ký rõ hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bịnh phải bỏ ĐAU hay là MẤT phải mau uống ngay lập tức.

Bởi vì chính ở đó mà không có đủ các thứ Parfait tài có được

LẠI CÓ MỘT THỨ

THUỐC HOÀN XỈU

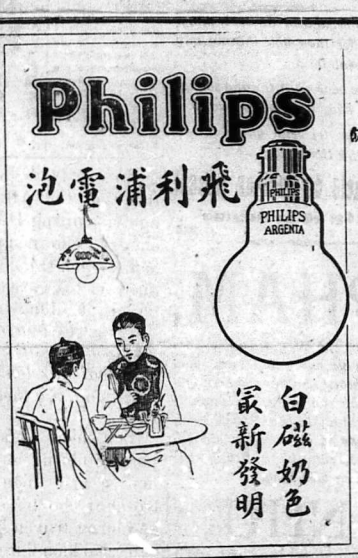
hiệu công rất trong thứ Extrait Fermé

Acquiescer các quan lương-y Guillié

Chính chỗ bán thuốc đây là chỗ : PHÚ, CHÍ PHÚ, nhưng bán chỉ y như, phải HIỆU LÝ GUILLIÉ mới có ở là ở là ở Hanoi PARIS.

Ở TRONG CÁC HIỆU PHẢI ĐỀU CÓ CẢ

Philips



Độc-quyền đại-biểu : DIETHELM & Cie

46, Avenue Clémenceau, Haiphong

ĐÈN MĂNG-SÔNG

(LAMPE COLEMAN)

SÁNG NHƯ SAO BĂNG!



Rất tiện cho các nhà sang-trọng và các khách-sạn ở khắp các nơi không có đèn điện

Cách dùng rất giản-dị ! Thắp không tồn !

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoï, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đông hới, Thu-xá, Saïgon, Pnom-Penh.

3007

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU

DOCTEUR CASAUX

DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE

PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y-KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Kiến-hiệu lạ thường — Không sốt

Để lâu không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có cả ống nhỏ rọt . . . . . **0$90**

BÁN QUYỀN BÁN TẠI :

PHARMACIE CHASSAGNE

59, RUE PAUL-BERT, HANOI

3008

TREPARSOL

Thuốc này các thầy-thuốc đều dùng. Ở các nhà-thương Đông-dương đã thí-nghiệm. Là một thứ thuốc tốt, rất công-hiệu, để thay thuốc tiêm (914).

Để trị bệnh-lị.

Bệnh giang-mai.

Bệnh sốt-rét ngã-nước.

Ống lớn 30 viên. Ống nhỏ 15 viên.

Ở các nhà Báo-chế có sách dạn bảo cách dùng.

3041

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được biết rõ rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các ngài gửi mua báo thì gửi tiền cho ; nếu không có tiền gửi theo giấy mua thì báo-quán không trả lời. Mua báo thì gửi tiền bằng tem hoặc mandat thôi không tây tờ gì cho cả.

Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho

Sirop Nofal

đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là :

Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ, vân vân...

Thứ thuốc này hay, nên bán mạnh lắm.

Chai lớn giá : 0$90

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng-tiền

HANOI

Thuốc chữa bệnh sốt rét rừng rất thần-hiệu. Chỉ uống một lọ cũng đủ khỏi bệnh.

Ở các hàng bào-chế Đông-pháp có bán cả.

3050

BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875



Cổ những bội-lợi sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi :
27 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900,
4 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 13 Janvier 1922, 17 Janvier 1923,
10 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

Tư bản dự định : Francs **72.000.000**

Tư bản nộp sổi : » **68.100.000**

Tổng cộng khoản dự-bị ngân ngày 30 Juin 1294 : » **81.089.020**

Chánh quán tại : Paris (VIIIe), 96, Boulevard Haussmann

Chánh trị-sự : M. A. DE MONPLANET Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).

Phó trị-sự : M. STANISLAS SIMON, tri-sự công-ty Điện-Việt Thiết-lộ.

Tổng chá nhiệm : M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

Các chi quán :

Tại Đông-Pháp : Nam-kỳ : SAIGON.
Trung-kỳ : TOURANE.
Bắc-kỳ : HAIPHONG, HANOI.
Cao-mên : PNOM-PENH, BATTAMBANG.
Quảng-châu-loan : FORT-BAYARD.

Tại Vân-Nam : MÔNG-TỬ, VÂN-NAM-PHỦ.
Tại Tiêm-la : BANGKOK.
Tại Anh thuộc-địa : SINGAPORE.
Tại Trung-hoa : BẮC-NINH, THƯỢNG-HẢI, THIÊN-TÂN, QUẢNG-ĐÔNG, HƯƠNG-CẢNG, HANKÉOU.
Tại Phi-châu : DJIBOUTI.
Tại Tân-thế-giới : NOUMÉA.
Tại Tahiti quần-đảo : PAPEETE.
ETABLISSEMENTS FRANÇAIS DE L'INDE : PONDICHÉRY.

Điện viết tắt để gửi điện-tín : INDOCHINE.

Thuốc HÉMOGLOBINE BYLA



Trừ bệnh huyết suy rất mạnh

CỨNG CÁP MẠNH MẼ BÉO TỐT

Là thứ thuốc bổ huyết mạnh nhất

Xin hỏi tại hiệu BYLA

26, Avenue de l'Observatoire — PARIS (France)

Imprimerie du Trung-Bac-Tan-Van

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Certifié l'insertion